

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

PHẠM QUỐC UY

**KIỂM SÁT VIỆC TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT TỐ GIÁC, TIN BÁO VỀ
TỘI PHẠM VÀ KIẾN NGHỊ KHỞI TỐ TẠI CÁC QUẬN, HUYỆN
CỦA THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC
LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỐ TỤNG HÌNH SỰ**

HÀ NỘI - 2020

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

PHẠM QUỐC UY

**KIỂM SÁT VIỆC TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT TỐ GIÁC, TIN BÁO VỀ
TỘI PHẠM VÀ KIẾN NGHỊ KHỞI TỐ TẠI CÁC QUẬN, HUYỆN
CỦA THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Ngành: Luật hình sự và tố tụng hình sự

Mã số: 8.38.01.04

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC
PGS.TS NGUYỄN VĂN THUẬN

HÀ NỘI - 2020

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan Luận văn là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các kết quả nêu trong Luận văn chưa được công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Các số liệu, ví dụ và trích dẫn trong Luận văn đảm bảo tính chính xác, tin cậy và trung thực.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

NGƯỜI CAM ĐOAN

Phạm Quốc Uy

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ PHÁP LUẬT VỀ KIỂM SÁT VIỆC TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT TỐ GIÁC, TIN BÁO VỀ TỘI PHẠM VÀ KIẾN NGHỊ KHỞI TỐ	7
1.1. Những vấn đề lý luận về kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.....	7
1.2. Quy định pháp luật về kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.....	13
Chương 2: THỰC TRẠNG KIỂM SÁT VIỆC TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT TỐ GIÁC, TIN BÁO VỀ TỘI PHẠM VÀ KIẾN NGHỊ KHỞI TỐ TẠI CÁC QUẬN, HUYỆN CỦA THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	31
2.1. Tổng quan về kết quả giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tại các quận, huyện của thành phố Hải Phòng.....	31
2.2. Thực trạng kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố	44
Chương 3: CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC KIỂM SÁT VIỆC TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT TỐ GIÁC, TIN BÁO VỀ TỘI PHẠM VÀ KIẾN NGHỊ KHỞI TỐ TẠI CÁC QUẬN, HUYỆN CỦA THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	63
3.1. Dự báo những yếu tố ảnh hưởng đến kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tại các quận, huyện của thành phố Hải Phòng	63
3.2. Giải pháp nâng cao chất lượng kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tại các quận huyện của thành phố Hải Phòng	67
KẾT LUẬN	79
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	81

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT TRONG LUẬN VĂN

BLHS	Bộ luật hình sự
BLTTHS	Bộ luật tố tụng hình sự
CQĐT	Cơ quan điều tra
ĐTƯ	Điều tra viên
KSV	Kiểm sát viên
TTHS	Tố tụng hình sự
THQCT	Thực hành quyền công tố
VKSND	Viện kiểm sát nhân dân
VKSNDTC	Viện kiểm sát nhân dân tối cao
XHCN	Xã hội chủ nghĩa

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố là nhiệm vụ quan trọng, mở đầu cho các hoạt động tố tụng hình sự. Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm được giải quyết tốt, là cơ sở ban đầu xác định được có tội phạm hay không có tội phạm xảy ra, để quyết định khởi tố hay quyết định không khởi tố vụ án hình sự. Qua hoạt động tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đã giúp cho CQĐT, VKSND và các cơ quan hữu quan quản lý được tình hình tội phạm xảy ra trên thực tế từ đó xây dựng các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm. VKSND là cơ quan duy nhất có chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Chức năng của VKSND được ghi nhận tại Điều 107 Hiến pháp năm 2013 và được cụ thể hóa tại Điều 2 Luật tổ chức VKSND năm 2014. Theo đó, kiểm sát hoạt động tư pháp là hoạt động của VKSND để kiểm sát tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động tư pháp, được thực hiện ngay từ khi tiếp nhận và giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố và trong suốt quá trình giải quyết vụ án hình sự; trong việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động; việc thi hành án, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp; các hoạt động tư pháp khác theo quy định của pháp luật. Như vậy, hoạt động kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố là giai đoạn mở đầu kiểm sát hoạt động tư pháp là hoạt động của VKSND và là khâu quan trọng hàng đầu, là tiền đề mở đầu cho các hoạt động tố tụng giải quyết, kết thúc một vụ án hình sự, bảo đảm mọi hành vi phạm tội, người phạm tội đều bị phát hiện, xử lý kịp thời, đúng pháp luật.

Qua công tác đấu tranh phòng chống tội phạm trong những năm qua cho thấy, hoạt động kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đã quyết định đến chất lượng thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử. Đồng thời, bảo đảm mọi hành vi phạm tội đều phải được phát hiện, xử lý một cách kịp thời, việc khởi tố đúng người, đúng tội, tránh làm oan người vô tội thì công tác thực hành quyền công tố phải được thực hiện ngay từ khi tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm.

Nhận thức được vị trí và tầm quan trọng của công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, trong những năm qua, ngành Kiểm sát nhân dân nói chung và VKSND thành phố Hải Phòng nói riêng đã quan tâm đến khâu công tác này và đạt được những kết quả nhất định. Cơ bản các tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố do CQĐT tiếp nhận đều thông báo cho VKSND cùng cấp biết để phân công KSV thụ lý và kiểm sát việc điều tra, xác minh. Chính vì vậy, công tác điều tra, khám phá án của Cơ quan điều tra đạt tỷ lệ cao. Trước sự phát triển về kinh tế xã hội, trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0 đang phát triển mạnh mẽ, đã yêu cầu công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình mới phải có những biện pháp phù hợp. Tuy nhiên, công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trên địa bàn thành phố Hải Phòng vẫn có những hạn chế, dẫn tới hiệu quả giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm chưa cao, nhiều vụ việc có dấu hiệu hình sự không được xử lý đúng quy trình, đặc biệt là vẫn còn một số tố giác, tin báo về tội phạm chưa được CQĐT kiểm tra, xác minh kịp thời. Do đó, còn bỏ lọt tội phạm hoặc phát hiện được tội phạm, nhưng đối tượng tội phạm đã bỏ trốn, đã phần nào ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến lòng tin của nhân dân vào các cơ quan tư pháp.

Nguyên nhân của thực trạng trên có nhiều, nhưng một trong những nguyên nhân cơ bản là VKSND chưa thực hiện tốt chức năng kiểm sát việc

tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của CQĐT cùng cấp. Chính vì vậy, việc lựa chọn đề tài: ***“Kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tại các quận, huyện của thành phố Hải Phòng”*** làm đề tài của luận văn thạc sĩ là đáp ứng yêu cầu cấp thiết khách quan trong giai đoạn hiện nay.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Trong những năm qua, đã có nhiều công trình, đề tài nghiên cứu về công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm dưới các góc độ khác nhau như: Luận văn Thạc sĩ Luật học của tác giả Nguyễn Thu Hồng với đề tài kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm từ thực tiễn tỉnh Lạng Sơn (Hà Nội - 2015). Luận văn thạc sĩ Luật học “Nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát trong giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm và kiến nghị khởi tố” của tác giả Phạm Anh Đức (Hà Nội - 2016). Luận văn thạc sĩ Luật học “Kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố theo pháp luật TTHS Việt Nam từ thực tiễn tỉnh Kiên Giang” của tác giả Trần Khánh Trường (Hà Nội - 2017).

Các công trình khoa học được công bố trên các sách, báo, tạp chí chuyên ngành như: TS. Nguyễn Hải Phong (chủ biên, năm 2014), Một số vấn đề về tăng cường trách nhiệm thực hành quyền công tố, gắn công tố với hoạt động điều tra theo yêu cầu cải cách tư pháp, NXB Chính trị Quốc gia; Những vấn đề cơ bản về thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm của TS. Bùi Mạnh Cường - Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, tạp chí kiểm sát số 19/2017; Nhiệm vụ, quyền hạn của VKSND trong công tác kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố theo yêu cầu cải cách tư pháp của tác giả Thạc sĩ Nguyễn Duy Giảng, Tạp chí kiểm sát số 18-20/2008. Quy định của pháp luật về kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố - Thực trạng và một số đề xuất kiến nghị của tác giả Vũ Việt Hùng, Tạp chí kiểm sát

số 12/2009. Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của tác giả Đỗ Mạnh Quang, Tạp chí kiểm sát số 11/2011....

Kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đã được các nhà nghiên cứu lý luận và những người làm hoạt động thực tiễn áp dụng pháp luật nghiên cứu. Tuy nhiên, liên quan trực tiếp đến công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tại các quận, huyện của thành phố Hải Phòng thì chưa có công trình nào nghiên cứu một cách có hệ thống, toàn diện và cụ thể.

Do đó, việc nghiên cứu đề tài luận văn này không trùng lặp với bất cứ đề tài nào đã được công bố từ trước đến nay.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu, luận văn làm rõ những vấn đề lý luận, các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; Đồng thời đánh giá việc thực hiện chức năng này của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, từ đó đưa ra những giải pháp nâng cao hiệu quả của hoạt động này trong thực tiễn.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Với mục đích nghiên cứu trên, luận văn đặt ra và giải quyết các vấn đề sau:

- Hệ thống, làm rõ những vấn đề lý luận về kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

- Phân tích, làm rõ các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về chức năng kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố;

- Đánh giá thực trạng thực hiện chức năng kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của VKSND các quận, huyện thành phố Hải Phòng.

- Đề xuất những giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đối với các Viện kiểm sát quận, huyện của thành phố Hải Phòng.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận văn tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận, quy định của pháp luật tố tụng hình sự, Luật tổ chức VKSND và thực trạng áp dụng so với quy định của pháp luật về hoạt động thực hiện chức năng kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về nội dung: Luận văn tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận cơ bản, luận văn chỉ nghiên cứu quy định của BLTTHS, Luật tổ chức VKSND và văn bản dưới luật có liên quan về nhiệm vụ, quyền hạn của VKSND khi kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố theo quy định của pháp luật Việt Nam.

- Về địa bàn khảo sát: Luận văn chỉ khảo sát thực trạng áp dụng chức năng kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố ở các quận, huyện của thành phố Hải Phòng.

- Về thời gian khảo sát: Luận văn chỉ nghiên cứu số liệu giải quyết và thực tiễn thực hiện công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố ở các VKSND quận, huyện của thành phố Hải Phòng.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu dựa trên phương pháp luận của Chủ nghĩa Mác-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và pháp luật, quan điểm của Đảng và Nhà nước ta đối với chức năng kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Trong quá trình nghiên cứu đề tài, tác giả đã sử dụng các phương pháp như: Phương pháp phân tích và tổng hợp, phương pháp so sánh, phương pháp

diễn dịch, phương pháp quy nạp, phương pháp thống kê. Các phương pháp này luôn hỗ trợ nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để làm rõ những vấn đề thuộc đối tượng, phạm vi nghiên cứu của đề tài.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận văn góp phần nâng cao nhận thức toàn diện, sâu sắc về chức năng kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; làm rõ những hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện công tác kiểm sát này để từ đó có những đề xuất, giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện trong thực tiễn.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Luận văn được sử dụng phục vụ công tác kiểm sát trên địa bàn các quận, huyện của thành phố Hải Phòng.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm có 03 chương:

- Chương 1. Những vấn đề lý luận và pháp luật về kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

- Chương 2. Thực trạng kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tại các quận, huyện của thành phố Hải Phòng.

- Chương 3. Các giải pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tại các quận, huyện của thành phố Hải Phòng.

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ PHÁP LUẬT VỀ KIỂM SÁT VIỆC TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT TỔ GIÁC, TIN BÁO VỀ TỘI PHẠM VÀ KIẾN NGHỊ KHỞI TỐ

1.1. Những vấn đề lý luận về kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố là nguồn thông tin quan trọng giúp cho các Cơ quan tiến hành tố tụng và một số cơ quan khác được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra để xác định dấu hiệu của tội phạm. Trên cơ sở kết quả xác minh, các cơ quan này sẽ ban hành quyết định khởi tố hoặc không khởi tố vụ án hình sự. Do đó, hoạt động tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố là hoạt động tiền tố tụng, là căn cứ mở đầu cho các hoạt động tố tụng tiếp theo. Để làm rõ vấn đề này, chúng ta cần phải hiểu thế nào là tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

1.1.1 Khái niệm tố giác, tin báo về tội phạm

Dưới góc độ ngôn ngữ học các thuật ngữ: Tố cáo, tố giác, tin báo được hiểu là:

Khái niệm “*Tố cáo*” được hiểu theo hai nghĩa. Nghĩa thứ nhất: Tố cáo là báo cho mọi người hoặc cơ quan có thẩm quyền biết người hoặc hành động phạm pháp nào đó. Nghĩa thứ hai: Tố cáo là vạch trần hành động xấu xa hoặc tội ác cho mọi người biết nhằm lên án, ngăn chặn.

Khái niệm “*Tố giác*” được hiểu là: báo cho cơ quan chính quyền biết người hoặc hành động phạm pháp nào đó.

Khái niệm “*Tin*” được hiểu theo hai nghĩa: Thứ nhất, là điều được truyền đi, báo đi cho biết sự việc, tình hình xảy ra. Thứ hai, là sự truyền đạt, sự phản ánh dưới các hình thức khác nhau, cho biết về thế giới xung quanh và những quá trình xảy ra trong nó.

Khái niệm “*Báo*” được hiểu theo hai nghĩa: Thứ nhất là, cho biết việc gì đó đã xảy ra. Thứ hai là, cho người có trách nhiệm nào đó biết về việc xảy ra có thể hại đến trật tự an ninh chung ... là dấu hiệu biết trước [41]

Luật tố cáo năm 2018 quy định: “*Tố cáo*” là việc cá nhân theo thủ tục quy định của Luật này báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm pháp luật của bất kỳ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân, bao gồm:

+ Tố cáo hành vi vi phạm pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ;

+ Tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về quản lý nhà nước trong các lĩnh vực. [24]

Tố cáo và tố giác về tội phạm có những điểm khác nhau. Thứ nhất, tố cáo hành vi vi phạm pháp luật, không phân biệt tính chất, mức độ vi phạm. Còn tố giác về tội phạm chỉ bao gồm hành vi vi phạm pháp luật có thể cấu thành tội phạm đã được quy định trong BLHS. Từ đó cho thấy khái niệm tố cáo rộng hơn và bao hàm cả khái niệm tố giác về tội phạm theo TTHS. Thứ hai, quan hệ pháp luật về tố cáo hành vi vi phạm pháp luật chỉ phát sinh sau khi công dân thực hiện quyền tố cáo. Thứ ba, tố cáo là quyền của công dân, còn tố giác về tội phạm vừa là quyền, đồng thời cũng là nghĩa vụ của công dân. Còn quan hệ pháp luật tố giác về tội phạm pháp sinh từ khi công dân biết tội phạm. Công dân có quyền tố cáo hay không tố cáo một hành vi vi phạm pháp luật nhưng nếu biết rõ hành vi hoặc người thực hiện hành vi có dấu hiệu tội phạm được quy định tại BLHS thì công dân phải tố giác về hành vi đó. Nếu biết mà không tố giác tội phạm thì công dân có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Không tố giác tội phạm” theo quy định tại Điều 390 BLHS [23]

Theo Thông tư liên ngành số 03/1992 giữa VKSND tối cao - Bộ Nội vụ Bộ Quốc phòng - Bộ Lâm nghiệp - Tổng cục Hải quan ngày 15/5/1992 hướng

dẫn việc thi hành các quy định của Luật TTHS về tiếp nhận, giải quyết tố giác và tin báo về tội phạm đã định nghĩa như sau: *“Tố giác và tin báo về tội phạm là những thông tin về tội phạm được quy định trong BLHS do công dân, cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội cung cấp cho cơ quan có trách nhiệm tiếp nhận và giải quyết, do các phương tiện thông tin đại chúng nêu lên hoặc do người phạm tội tự thú”* [32]

BLTTHS năm 2003 không quy định rõ khái niệm về tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố một cách cụ thể mà chỉ quy định trách nhiệm và thủ tục để công dân có thể tố giác tội phạm với các cơ quan có thẩm quyền. Do đó, trên thực tiễn áp dụng đã xuất hiện nhiều cách hiểu về tố giác, thế nào là tin báo hoặc kiến nghị khởi tố, đã dẫn đến không thống nhất trong thực tiễn áp dụng.

Thông tư liên tịch số 06/2013/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 02/8/2013 đã khắc phục tình trạng trên và đưa ra các khái niệm cụ thể về tố giác, tin báo về tội phạm như sau: *“Tố giác về tội phạm là những thông tin về hành vi có dấu hiệu tội phạm do cá nhân có danh tính, địa chỉ rõ ràng cung cấp cho cơ quan, cá nhân có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết. Tin báo về tội phạm là những thông tin về hành vi có dấu hiệu tội phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc do cơ quan, tổ chức cung cấp cho cơ quan, cá nhân có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết. Kiến nghị khởi tố là việc các cơ quan nhà nước khi thực hiện nhiệm vụ của mình phát hiện sự việc có dấu hiệu tội phạm và có văn bản kiến nghị CQĐT xem xét khởi tố vụ án hình sự”* [3]. Với định nghĩa nêu tại Thông tư liên tịch số 06/2013 đã tạo ra sự nhận thức và áp dụng pháp luật thống nhất trong giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Kế thừa Thông tư liên tịch số 06/2013/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 02/8/2013, Điều 144 BLTTHS năm 2015 đã quy định khái niệm tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố như sau:

Tố giác về tội phạm là việc cá nhân phát hiện và tố cáo hành vi có dấu hiệu tội phạm với cơ quan có thẩm quyền.

Tin báo về tội phạm là thông tin về vụ việc có dấu hiệu tội phạm do cơ quan, tổ chức, cá nhân thông báo với cơ quan có thẩm quyền hoặc thông tin về tội phạm trên phương tiện thông tin đại chúng.

Kiến nghị khởi tố là việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiến nghị bằng văn bản và gửi kèm theo chứng cứ, tài liệu liên quan cho CQĐT, VKS có thẩm quyền xem xét, xử lý vụ việc có dấu hiệu tội phạm.

Đồng thời tại Điều 4 BLTTHS năm 2015 còn quy định nguồn tin về tội phạm gồm tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của cơ quan, tổ chức, cá nhân, lời khai của người phạm tội tự thú và thông tin về tội phạm do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng trực tiếp phát hiện [21].

Chúng tôi thống nhất với khái niệm về tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố theo BLTTHS năm 2015 đã quy định. Điều này, giúp cho việc nhận thức các thuật ngữ này ở một cách đầy đủ, toàn diện hơn, thể hiện được cả nội hàm và ngoại diên của các khái niệm về tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố.

1.1.2. Khái niệm tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của Cơ quan điều tra

Trong khoa học pháp luật tố tụng Việt Nam chưa đưa ra một định nghĩa thống nhất về khái niệm “Tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố”, mà chúng ta chỉ mới nghiên cứu bản chất của việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Theo từ điển Tiếng Việt thì “tiếp nhận” là đón nhận các thông tin pháp lý và kiểm tra, xác minh tính chính xác của các thông tin đó [29, tr.103].

“Giải quyết” được hiểu là làm cho vấn đề không còn là vấn đề nữa. [29, tr. 103].

Theo quy định tại Điều 103 của BLTTHS năm 2003 và Điều 8 Luật Tổ chức CQĐT hình sự năm 2015 thì: *“CQĐT tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố”* [22]

Trên cơ sở quan điểm của Đảng về việc đấu tranh, phòng chống tội phạm là sự nghiệp của toàn dân, trong đó các cơ quan tiền hành tố tụng là lực lượng nòng cốt; Điều 125 BLTTHS năm 2015 quy định: *“CQĐT tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; cơ quan tố chức khác tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm ...”* [21].

Tại Điều 7 Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTCBNN&PTNT-VKSNDTC ngày 20/12/2017 quy định: *“CQĐT phải tổ chức trực ban hình sự, Viện kiểm sát các cấp phải tổ chức trực nghiệp vụ 24/24 giờ để tiếp nhận đầy đủ mọi tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố (kể cả tin báo về tội phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng); phân loại và chuyển ngay cho các cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Địa điểm tiếp nhận phải đặt ở nơi thuận tiện, có biển ghi tên cơ quan và thông báo rộng rãi để mọi người biết. Cơ quan, tổ chức khác khi có tố giác, tin báo về tội phạm thì phải phân công người tiếp nhận. CQĐT khi nhận được tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố qua dịch vụ bưu chính, điện thoại hoặc phương tiện thông tin khác thì ghi vào sổ tiếp nhận. Nếu cá nhân trực tiếp đến tố giác về tội phạm hoặc đại diện cơ quan, tổ chức trực tiếp đến báo tin về tội phạm thì lập biên bản tiếp nhận và ghi vào sổ tiếp nhận. Có thể ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh việc tiếp nhận. Trường hợp người phạm tội đến tự thú, đầu thú thì thực hiện theo trình tự, thủ tục theo quy định Điều 152 BLTTHS năm 2015”* [4]

Việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố là hoạt động mở đầu của quá trình giải quyết vụ án hình sự, được diễn ra thông qua các hoạt động có mối liên hệ chặt chẽ với nhau: từ khâu tiếp nhận, phân loại và thụ lý giải quyết, kiểm tra, xác minh nguồn tin, chứng minh tội phạm đến việc kết luận ra quyết định khởi tố hoặc không khởi tố vụ án hình sự, có ý nghĩa quan trọng trong công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm.

Vì vậy, “Việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố là việc CQĐT sử dụng tổng hợp quyền năng pháp lý thuộc nội dung công tác điều tra do pháp luật TTHS quy định để thực hiện chức năng tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố theo quy định của pháp luật”.

1.1.3. Khái niệm kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Hiến pháp năm 2013 đã quy định: “Viện kiểm sát nhân dân thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp” [23, Điều 107, khoản 1]. Đây là hai chức năng của Viện kiểm sát nhân dân, là cơ sở pháp lý để VKS thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ Hiến pháp, pháp luật và bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, góp phần bảo đảm pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất. Chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp trong TTHS là kiểm tra tính hợp pháp, tính có căn cứ của các hành vi, quyết định của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động tư pháp.

Theo Điều 160 BLTTHS năm 2015 quy định việc tiếp nhận và kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan tiến hành tố tụng tiếp nhận đầy đủ tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; Kiểm sát việc tiếp nhận; Yêu cầu CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra thực hiện các hoạt động nghiệp vụ; Giải quyết tranh chấp về thẩm quyền giải quyết nguồn tin về tội phạm; Yêu cầu CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra cung cấp tài liệu liên quan để kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm... [21].

Việc kiểm sát hoạt động tư pháp của VKS được thực hiện từ khi tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố và trong suốt quá trình giải quyết vụ án hình sự. Với chức năng kiểm sát việc tiếp nhận, giải

quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của VKS là việc VKSND sử dụng các quyền năng pháp lý để kiểm tra tính có căn cứ và tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của các chủ thể có thẩm quyền trong quá trình xác minh các nguồn thông tin có dấu hiệu tội phạm, nhằm đảm bảo mọi tố giác, tin báo về tội phạm đều được tiếp nhận, kiểm tra, xác minh, xử lý kịp thời; không để lọt tội phạm và người phạm tội, không làm oan người vô tội.

Với các phân tích trên, thì khái niệm kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố là: *“Kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố là việc VKS sử dụng tổng hợp quyền năng pháp lý thuộc nội dung công tác kiểm sát do pháp luật TTHS quy định để thực hiện chức năng kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong hoạt động tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố của các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật”*.

1.2. Quy định pháp luật về kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

1.2.1. Lịch sử phát triển của pháp luật quy định về kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

- Giai đoạn trước năm 2003

Mô hình Viện công tố đã từng tồn tại ở Việt Nam do người Pháp du nhập vào sau khi xâm chiếm Việt Nam làm thuộc địa. Mô hình này tiếp tục tồn tại sau cách mạng tháng 8/1945. Từ năm 1945 đến năm 1950, hệ thống cơ quan công tố nằm trong hệ thống Toà án, thực hiện nhiệm vụ nhân danh Nhà nước buộc tội bị cáo trước phiên toà. Sau hoà bình lập lại ở miền Bắc, năm 1958, hệ thống cơ quan công tố được tách khỏi Toà án, hình thành hệ thống cơ quan công tố độc lập trực thuộc Chính Phủ (gồm: Viện công tố Trung ương, Viện công tố phúc thẩm khu vực, Viện công tố tỉnh, Viện công tố huyện), bên cạnh chức năng công tố, còn được giao thực hiện chức năng giám sát hoạt động tư pháp (giám sát điều tra, giám sát xét xử, giám sát giam, giữ,

cải tạo). Như vậy, từ giai đoạn này trở đi chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp trong đó có chức năng kiểm sát hoạt động tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đã bắt đầu được hình thành và thực hiện. Tuy nhiên, chưa đầy hai năm sau, mô hình Viện công tố chấm dứt tồn tại. Vào thời điểm năm 1959 - 1960, cách mạng nước ta bước vào giai đoạn phát triển mới – giai đoạn vừa tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Miền Nam, vừa tiến hành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc. Nhu cầu của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đòi hỏi pháp luật phải được chấp hành một cách nghiêm chỉnh và thống nhất, đòi hỏi sự nhất trí về mục đích và hành động trong nhân dân, giữa nhân dân và Nhà nước, cũng như giữa các ngành hoạt động nhà nước với nhau. Nếu không đạt được sự thống nhất trong việc chấp hành pháp luật thì sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội sẽ gặp nhiều khó khăn. Vì lẽ trên phải tổ chức ra Viện kiểm sát nhân dân để kiểm sát việc tuân theo pháp luật. Trên cơ sở đó, Hiến pháp năm 1959 và Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 1960 được ban hành đã đánh dấu sự ra đời của một loại hình cơ quan Nhà nước mới trong bộ máy nhà nước - đó là Viện kiểm sát, là một hệ thống cơ quan độc lập, có chức năng giám sát việc tuân thủ pháp luật trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của Nhà nước (trừ hoạt động lập pháp của Quốc hội và hoạt động hành pháp của Chính phủ) trong đó có chức năng kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố và thực hành quyền công tố. Ngày 28/06/1963, Bộ công an và VKSNDTC đã ban hành thông tư 427/TB-LB quy định tạm thời một số nguyên tắc về quan hệ công tác giữa VKSNDTC và Bộ Công an. Chức năng kiểm sát tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố phần nào đã được thể hiện thông qua quy định về nhiệm vụ kiểm sát việc khởi tố của CQĐT: “Viện kiểm sát cấp tương đương có quyền hủy bỏ quyết định khởi tố hoặc ra quyết định khởi tố khi thấy quyết định khởi tố hoặc đình chỉ khởi tố của cán bộ công an là không đúng”. Hiến pháp năm 1980 quy định chức năng của

VKS như sau: “Viện kiểm sát nhân dân tối cao nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam kiểm sát việc tuân theo pháp luật của các bộ, các cơ quan khác thuộc Hội đồng bộ trưởng, các cơ quan chính quyền địa phương, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang, các nhân viên nhà nước và công dân, thực hành quyền công tố, bảo đảm cho pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất.

Các Viện kiểm sát nhân dân địa phương, các Viện kiểm sát quân sự kiểm sát việc tuân theo pháp luật, thực hành quyền công tố trong phạm vi trách nhiệm của mình”. [28, Điều 138]. Tuy nhiên trong giai đoạn này chưa có một văn bản quy phạm pháp luật nào quy định một cách chặt chẽ, cụ thể về trình tự, thủ tục của hoạt động kiểm sát điều tra, cũng như hoạt động kiểm sát tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Tại kỳ họp Quốc hội khóa VIII đã thông qua BLTTHS đầu tiên của nước ta, đánh dấu bước phát triển mới trong hoạt động lập pháp của Quốc hội. BLTTHS năm 1988 đã quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng. Viện kiểm sát nhân dân với tư cách là một cơ quan tiến hành tố tụng đã được BLTTHS quy định rõ nhiệm vụ quyền hạn của mình như sau: “Viện kiểm sát có nhiệm vụ kiểm sát việc tuân theo pháp luật TTHS, thực hành quyền công tố bảo đảm cho pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất. Trong các giai đoạn của tố tụng hình sự, Viện kiểm sát có trách nhiệm áp dụng những biện pháp do Bộ luật này quy định để loại trừ việc vi phạm pháp luật của bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào.” Là một phần trong chức năng kiểm sát hoạt động tư pháp, chức năng kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đã được quy định trong luật, tạo cơ sở pháp lý cho VKS thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình góp phần bảo đảm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm.

- Giai đoạn từ năm 2003 đến 2015

BLTTHS năm 2003 tiếp tục ghi nhận hai chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp của Viện kiểm sát nhân dân. Ngoài ra, BLTTHS năm 2003 còn quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của VKS khi kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tại khoản 4 Điều 103: “Viện kiểm sát có trách nhiệm kiểm sát việc giải quyết của Cơ quan điều tra đối với tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố”. Quy định này được sử dụng làm cơ sở cho VKS thực hiện hoạt động kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Ngày 02/08/2013 Bộ Công an - Bộ Quốc phòng - Bộ tài chính - Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn - Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã ban hành thông tư liên tịch số 06/2013/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNN-VKSNDTC hướng dẫn thi hành quy định của BLTTHS về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Thông tư đã hướng dẫn khá chi tiết về cơ quan tiếp nhận, giải quyết, nhiệm vụ, tổ chức tiếp nhận và giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Đây là công cụ pháp lý quan trọng để CQĐT, VKS và các cơ quan khác làm tốt công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, góp phần hạn chế tình trạng bỏ lọt tội phạm, giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

1.2.2. Quy định của pháp luật hiện hành về kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

1.2.2.1. Chủ thể thực hiện quyền kiểm sát

Theo quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Tổ chức VKSND năm 2014, BLTTHS năm 2015 thì VKS là cơ quan có chức năng giám sát hoạt động áp dụng pháp luật của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. VKSND đã căn cứ vào Hiến pháp, Luật tổ chức VKSND, BLTTHS và các văn bản pháp luật khác để thực hiện việc kiểm sát trực tiếp hoặc gián

tiếp đối với các chủ thể bị kiểm sát. Việc kiểm sát trực tiếp là việc tự mình thực hiện một số công việc nào đó, tham gia một hành vi, hoạt động nào đó cùng các cơ quan tư pháp tương ứng hoặc chứng kiến các cơ quan tư pháp tiến hành một công việc cụ thể (Ví dụ KSV kiểm sát việc khám nghiệm hiện trường, kiểm sát việc khám nghiệm tử thi, kiểm sát việc khám xét của Cơ quan điều tra, kiểm sát việc thực nghiệm điều tra, kiểm sát nhận dạng). Kiểm sát gián tiếp, VKS nhận các báo cáo của các cơ quan tư pháp gửi đến.

Trước yêu cầu cải cách tư pháp và mục đích xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa, với một nền tư pháp trong sạch, vững mạnh để bảo vệ pháp luật, bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân. Hoạt động kiểm sát tư pháp là hoạt động kiểm sát của VKS trong suốt quá trình điều tra, xét xử và thi hành án để đảm bảo tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, cá nhân trong hoạt động tư pháp, để đảm bảo cho công tác điều tra, xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ được diễn ra khách quan, đúng quy định của pháp luật, đảm bảo mọi hành vi vi phạm pháp luật đều được phát hiện và xử lý kịp thời và tránh việc lạm dụng quyền lực trong quá trình điều tra, xét xử và thi hành án.

Như vậy, VKSND là cơ quan duy nhất có chức năng kiểm sát các hoạt động tư pháp nói chung và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong TTTHS nói riêng được thực hiện ngay từ giai đoạn tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố cho đến giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử và kết thúc ở giai đoạn thi hành án. Qua đó, có thể khẳng định VKS là chủ thể duy nhất thực hiện quyền kiểm sát tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

1.2.2.2. Đối tượng, phạm vi kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Đối tượng kiểm sát

Đối tượng của công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố chính là hoạt động tuân theo pháp luật

trong quá trình tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của Cơ quan điều tra và các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra.

Thông tư liên tịch 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTCBNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 quy định các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm bao gồm: “CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; VKS các cấp; các cơ quan, tổ chức quy định tại điểm b khoản 2 Điều 145 BLTTHS năm 2015 gồm: Công an xã, phường, thị trấn, Đoàn Công an, Trạm Công an; Tòa án các cấp; Cơ quan báo chí và các cơ quan, tổ chức khác. Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm tiếp nhận, thẩm quyền giải quyết kiến nghị khởi tố gồm: CQĐT có trách nhiệm tiếp nhận và giải quyết kiến nghị khởi tố theo thẩm quyền điều tra của mình, VKS có trách nhiệm tiếp nhận mọi kiến nghị khởi tố và chuyển ngay đến CQĐT có thẩm quyền để giải quyết...” [4].

Với quy định nêu trên, trách nhiệm tiếp nhận và giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố được chia thành hai nhóm gồm: Hệ thống CQĐT và cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra.

Luật tổ chức CQĐT hình sự năm 2015 quy định hệ thống CQĐT bao gồm: CQĐT của Công an nhân dân, CQĐT trong Quân đội nhân dân, CQĐT của VKSND tối cao. Còn các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra gồm: Các cơ quan của Bộ đội biên phòng; Các cơ quan của Hải quan; Các cơ quan của Kiểm lâm; Các cơ quan của lực lượng Cảnh sát biển; Các cơ quan của Kiểm ngư; Các cơ quan của Công an nhân dân và Các cơ quan khác trong Quân đội nhân dân [22].

BLTTHS năm 2015 và Thông tư liên tịch 01/2017/TTLTBCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 cũng quy định nhiệm vụ và quyền hạn của những người trực tiếp thực hiện các hoạt động trong công tác tiếp nhận, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội

phạm gồm Thủ trưởng, Phó thủ trưởng CQĐT, ĐTV, Viện trưởng, Phó viện trưởng, KSV.

Phạm vi thực hiện hoạt động kiểm sát

Theo Điều 10 Thông tư liên tịch 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTCBNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 quy định: “*Nhiệm vụ, quyền hạn của VKS khi thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố được thực hiện theo quy định tại Điều 159, Điều 160 BLTTHS năm 2015. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định phân công giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố của CQĐT, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra theo quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch này, Viện trưởng VKS trực tiếp tổ chức, chỉ đạo hoạt động thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, phân công KSV, Kiểm tra viên hoặc ra Quyết định phân công Phó Viện trưởng tổ chức, chỉ đạo hoạt động thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố và gửi ngay một bản cho CQĐT, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra đã ra Quyết định phân công giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố. Đối với tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã rõ về dấu hiệu của tội phạm mà CQĐT, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự thì Viện trưởng VKS trực tiếp tổ chức, chỉ đạo hoạt động thực hành quyền công tố, kiểm sát việc khởi tố, điều tra, phân công KSV, Kiểm tra viên hoặc ra Quyết định phân công Phó Viện trưởng tổ chức, chỉ đạo hoạt động thực hành quyền công tố và kiểm sát việc khởi tố, điều tra theo quy định của BLTTHS năm 2015*” [4].

Theo Điều 14 Thông tư liên tịch 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTCBNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 quy định: “*Khi kết thúc việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, cơ quan có thẩm*

quyền giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố phải gửi kết quả giải quyết cho VKS đã thực hành quyền công tố và kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo quy định tại các điều 148, 154, 158 BLTTHS năm 2015” [4].

Như vậy, theo các quy định nêu trên, phạm vi công tác kiểm sát việc tiếp nhận và giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố từ khi CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra có thẩm quyền thông báo về việc tiếp nhận cho VKS kết thúc khi CQĐT, cơ quan khác được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra đến khi ra quyết định khởi tố hoặc không khởi tố vụ án hình sự và ban hành thông báo kết quả giải quyết đối với tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

1.2.2.3. Quy trình kiểm sát tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố
Kiểm sát việc tiếp nhận, phân loại tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Theo Điều 145 BLTTHS năm 2015: *“Mọi tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố phải được tiếp nhận đầy đủ, giải quyết kịp thời...” [21].*

Thủ tục tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố được quy định tại chương IX BLTTHS năm 2015. Theo đó, khoản 1 Điều 145 BLTTHS năm 2015 không chỉ quy định cụ thể cơ quan có trách nhiệm tiếp nhận mà còn quy định cơ quan có thẩm quyền không được từ chối tiếp nhận tin báo, tố giác về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Việc này góp phần đảm bảo tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố được tiếp nhận, giải quyết đầy đủ, kịp thời. Đồng thời, khoản 3 Điều 146 BLTTHS năm 2015 còn quy định về trách nhiệm tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm của Công an xã, phường, thị trấn, Đoàn Công an (gọi chung là Công an cấp xã). Quy định này một mặt tăng thẩm quyền cho Công an cấp xã, phường, thị trấn trong công tác tiếp nhận và xác minh sơ bộ ban đầu đối với tin báo, tố giác tội phạm, đồng thời nhằm phân loại kịp thời, chính xác ngay từ đầu việc tiếp nhận, giải quyết tố

giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố, hạn chế, khắc phục tình trạng tồn đọng, kéo dài thời hạn giải quyết lượng tố giác, tin báo tội phạm cho các cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Căn cứ các quy định về trình tự, thủ tục tiếp nhận tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố, VKS thực hiện quyền kiểm sát của mình, nhằm đảm bảo mọi tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đều phải được giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, kịp thời phát hiện các sai phạm, thiếu sót để ban hành kiến nghị, kháng nghị yêu cầu khắc phục, chấn chỉnh kịp thời. Theo đó, trách nhiệm của VKSND trong giai đoạn này bao gồm:

Thứ nhất: Kiểm sát việc tiếp nhận, chuyển tố giác tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Việc tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố là cách thức tổ chức, thực hiện việc tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của cơ quan, tổ chức. Trình tự, thủ tục thực hiện công tác này được quy định trong các văn bản pháp luật khác nhau như:

Điều 146 BLTTHS năm 2015 quy định:

1. Khi cơ quan, tổ chức, cá nhân trực tiếp tố giác, báo tin về tội phạm, kiến nghị khởi tố thì Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 145 của Bộ luật này phải lập biên bản tiếp nhận và ghi vào sổ tiếp nhận; có thể ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh việc tiếp nhận.

Trường hợp tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố gửi qua dịch vụ bưu chính, điện thoại hoặc qua phương tiện thông tin khác thì ghi vào sổ tiếp nhận.

2. Trường hợp phát hiện tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình thì Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra có trách nhiệm

chuyển ngay tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố kèm theo tài liệu có liên quan đã tiếp nhận cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền.

Viện kiểm sát có trách nhiệm chuyển ngay tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố kèm theo tài liệu có liên quan đã tiếp nhận cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền.

Trường hợp quy định tại điểm c khoản 3 Điều 145 của Bộ luật này thì trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày Viện kiểm sát có yêu cầu, cơ quan có thẩm quyền đang thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đó phải chuyển hồ sơ có liên quan cho Viện kiểm sát để xem xét, giải quyết.

3. Công an phường, thị trấn, Đoàn Công an có trách nhiệm tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, lập biên bản tiếp nhận, tiến hành kiểm tra, xác minh sơ bộ và chuyển ngay tố giác, tin báo về tội phạm kèm theo tài liệu, đồ vật có liên quan cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền.

Công an xã có trách nhiệm tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, lập biên bản tiếp nhận, lấy lời khai ban đầu và chuyển ngay tố giác, tin báo về tội phạm kèm theo tài liệu, đồ vật có liên quan cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền.

4. Các cơ quan, tổ chức khác sau khi nhận được tố giác, tin báo về tội phạm thì chuyển ngay cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền. Trường hợp khẩn cấp thì có thể báo tin trực tiếp qua điện thoại hoặc hình thức khác cho Cơ quan điều tra nhưng sau đó phải thể hiện bằng văn bản.

5. Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về việc tiếp nhận đó cho Viện kiểm sát cùng cấp hoặc Viện kiểm sát có thẩm quyền [21].

Điều 7 Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 quy định tổ chức tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố “1. Cơ quan điều tra phải tổ

chức trực ban hình sự 24/24 giờ. Viện kiểm sát các cấp phải tổ chức trực nghiệp vụ 24/24 giờ để tiếp nhận đầy đủ mọi tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố (kể cả tin báo về tội phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng); phân loại và chuyển ngay cho các cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Địa điểm tiếp nhận phải đặt ở nơi thuận tiện, có biển ghi tên cơ quan và thông báo rộng rãi để mọi người biết.

Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, Công an xã, phường, thị trấn, Đoàn Công an, Trạm Công an phải bố trí cán bộ trực để tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm

Các cơ quan, tổ chức khác khi có tố giác, tin báo về tội phạm thì phải phân công người tiếp nhận.

2. Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra khi nhận được tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố qua dịch vụ bưu chính, điện thoại hoặc qua phương tiện thông tin đại chúng khác thì ghi vào sổ tiếp nhận. Nếu cá nhân trực tiếp đến tố giác về tội phạm hoặc đại diện cơ quan, tổ chức trực tiếp đến báo tin về tội phạm thì lập biên bản tiếp nhận và ghi vào sổ tiếp nhận. Có thể ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh việc tiếp nhận.

Trường hợp người phạm tội đến tự thú, đầu thú thì thực hiện theo trình tự thủ tục theo quy định tại Điều 152 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015” [4].

VKSND tiếp nhận đầy đủ tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố do các cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến và chuyển ngay cho CQĐT có thẩm quyền giải quyết. Sau khi tiếp nhận, Kiểm sát viên phải vào sổ thụ lý, ghi đầy đủ, chính xác tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, báo cáo lãnh đạo đơn vị để làm thủ tục chuyển ngay tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố kèm theo các tài liệu có liên quan đã tiếp nhận cho Cơ quan Điều tra có thẩm quyền giải quyết [39]

Thứ hai: Kiểm sát việc tiếp nhận, phân loại, việc chuyển tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. VKS Kiểm sát việc tuân theo pháp luật của CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra trong việc tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Quá trình kiểm sát việc tiếp nhận, phân loại, kiểm tra, xác minh tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của Cơ quan có thẩm quyền Điều tra mà thấy không thuộc thẩm quyền, Kiểm sát viên phải báo cáo, đề xuất lãnh đạo đơn vị, lãnh đạo Viện có văn bản yêu cầu cơ quan đã tiếp nhận, đang tiến hành kiểm tra, xác minh chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; đồng thời thông báo đến Viện kiểm sát có thẩm quyền để thực hiện việc kiểm sát.

Hoạt động kiểm sát việc tiếp nhận, phân loại tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố phải được tiến hành thường xuyên, liên tục để các tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố được phân loại và thụ lý, xử lý đúng quy trình tố tụng. Do đó, KSV cần nắm chắc các quy định pháp luật về công tác tiếp nhận, phân loại tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố và các thông tin liên quan đến tội phạm để nhận định, đánh giá, phân loại tố giác, tin báo được chính xác, nâng cao hiệu quả, chất lượng của hoạt động kiểm sát tố giác, tin báo về tội phạm, góp phần hạn chế thấp nhất việc khởi tố phải đình chỉ điều tra hoặc Tòa án tuyên vô tội.

Kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Theo Điều 9 Thông tư liên tịch 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTCBNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 quy định: Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố thuộc thẩm quyền giải quyết, Thủ trưởng CQĐT trực tiếp tổ chức, chỉ đạo, phân ĐTV, cán bộ điều tra thuộc quyền thụ lý, giải quyết hoặc ra Quyết định phân công Phó Thủ trưởng CQĐT tổ chức, chỉ đạo thụ lý, giải quyết và thông báo bằng văn bản cho VKS cùng cấp hoặc VKS có thẩm quyền..... Kết thúc quá trình giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, cơ quan đã

thụ lý, giải quyết phải ra một trong các quyết định quy định tại khoản 1 Điều 147 BLTTHS năm 2015. Việc tạm đình chỉ, phục hồi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố được thực hiện theo quy định tại Điều 148, Điều 149 BLTTHS năm 2015 [4].

Sau khi nhận Quyết định phân công Phó Thủ trưởng CQĐT, ĐTV của CQĐT về việc tiếp nhận việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm. Viện trưởng VKS phải ra Quyết định phân công Phó Viện trưởng, KSV kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố và gửi các quyết định cho CQĐT để đưa vào hồ sơ. Trong quá trình kiểm sát, KSV phải kiểm sát chặt chẽ việc lập hồ sơ vụ việc của ĐTV, Cán bộ Điều tra, bảo đảm các chứng cứ, tài liệu được thu thập trong quá trình kiểm tra, xác minh phải được thống kê đầy đủ và đưa vào hồ sơ vụ việc. KSV phải chủ động đề ra yêu cầu xác minh bằng văn bản về những vấn đề cần xác minh một cách rõ ràng, cụ thể để làm rõ những tình tiết liên quan đến những vấn đề phải chứng minh trong vụ án hình sự. Kiểm sát chặt chẽ hoạt động giải quyết của ĐTV, nắm chắc nội dung và tiến độ giải quyết, bảo đảm kết quả giải quyết và các yêu cầu xác minh được thực hiện đầy đủ, khách quan, đúng pháp luật. Khi thấy có vấn đề cần phải xác minh thêm, KSV kịp thời bổ sung yêu cầu xác minh, nếu ĐTV chưa rõ, KSV có trách nhiệm giải thích nội dung những yêu cầu xác minh.

Hoạt động giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố bao gồm hoạt động kiểm tra, xác minh và ra các quyết định tố tụng trong thời hạn theo quy định của BLTTHS. Theo đó, Điều 147 BLTTHS năm 2015 quy định cho phép kéo dài thời hạn giải quyết tối đa không quá 04 tháng, song sử dụng quy định rất chặt chẽ: Thời hạn ban đầu là 20 ngày, nếu vụ việc xác minh thuộc trường hợp phức tạp hoặc phải kiểm tra, xác minh tại nhiều địa điểm thì thời hạn giải quyết tố giác, tin báo, kiến nghị khởi tố có thể kéo dài nhưng không quá 02 tháng. Trường hợp vẫn không thể kết thúc việc kiểm tra, xác minh đối với loại vụ việc phức tạp này thì Viện trưởng VKS cùng cấp

hoặc Viện trưởng VKS có thẩm quyền có thể gia hạn một lần nhưng không quá 02 tháng. Đây là một quy định mới nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, tạo điều kiện cho CQĐT giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm và kiến nghị khởi tố đúng thời hạn luật định, tránh tình trạng tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tồn đọng quá nhiều và quá thời hạn giải quyết. Vì vậy, KSV cần thực hiện kiểm sát chặt chẽ thời hạn giải quyết, kịp thời kiến nghị, yêu cầu CQĐT nghiêm túc, khẩn trương xác minh giải tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố [21].

Với các quy định trên cho thấy hoạt động kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố là việc kiểm sát việc chấp hành pháp luật của CQĐT và cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra trong việc kiểm tra xác minh, lập hồ sơ, thu thập tài liệu, chứng cứ theo các quy định về trình tự, thủ tục tố tụng hình sự.

Kiểm sát kết quả giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Theo quy định tại Điều 147 BLTTHS năm 2015 quy định: “*Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra phải kiểm tra, xác minh và ra một trong các quyết định: khởi tố vụ án hình sự, không khởi tố vụ án hình sự, tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố. Trường hợp vụ việc bị tố giác, tin báo về tội phạm hoặc kiến nghị khởi tố có nhiều tình tiết phức tạp hoặc phải kiểm tra, xác minh tại nhiều địa điểm thì thời hạn giải quyết tố giác, tin báo, kiến nghị khởi tố có thể kéo dài nhưng không quá 02 tháng. Trường hợp chưa thể kết thúc việc kiểm tra, xác minh trong thời hạn quy định tại khoản này thì Viện trưởng Viện kiểm sát cùng cấp hoặc Viện trưởng Viện kiểm sát có thẩm quyền có thể gia hạn một lần nhưng không quá 02 tháng...*”. Đối với những tố giác, tin báo về tội phạm hoặc kiến nghị khởi tố CQĐT đã trưng cầu giám

định, yêu cầu định giá tài sản, yêu cầu nước ngoài tương trợ tư pháp nhưng chưa có kết quả; Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tài liệu, đồ vật quan trọng có ý nghĩa quyết định đối với việc khởi tố hoặc không khởi tố vụ án nhưng chưa có kết quả, CQĐT ban hành Quyết định tạm đình chỉ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. BLTTHS 2015 quy định về tạm đình chỉ giải quyết đối với tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đã tháo gỡ được một số khó khăn, tạo thuận lợi cho công tác báo cáo tình hình tiếp nhận, xử lý và thống kê liên ngành.

BLTTHS năm 2015, Thông tư số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTCBNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 đã quy định căn cứ phục hồi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố khi lý do tạm đình chỉ không còn. Điều luật cũng quy định thời hạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tiếp không quá 01 tháng kể từ ngày ra quyết định phục hồi. BLTTHS 2015 cũng quy định về cơ quan có thẩm quyền ra quyết định tạm đình chỉ, quyết định phục hồi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Vì vậy, trong quá trình kiểm sát việc VKS có trách nhiệm kiểm sát tính có căn cứ và hợp pháp của các trường hợp tạm đình chỉ và phục hồi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Mối quan hệ giữa Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Theo từ điển tiếng Việt thì “*Mối quan hệ nghĩa là sự gắn liền chặt chẽ, có tác động qua lại lẫn nhau về mặt nào đó giữa hai hay nhiều sự vật với nhau*” [29, tr.799].

Theo phép duy vật biện chứng về mối quan hệ phổ biến đã chỉ ra rằng mỗi sự vật, hiện tượng tồn tại trong thế giới khách quan đều có mối liên hệ, tác động qua lại lẫn nhau. Do đó, mối quan hệ giữa CQĐT và VKSND vừa thể hiện mối quan hệ biện chứng, vừa thể hiện những nét riêng biệt của TTHS, đó là mối quan hệ đa dạng, phong phú thể hiện ở tất cả các hành vi tố

tụng của những người tiến hành tố tụng của hai cơ quan trong quá trình giải quyết vụ án hình sự nói chung và trong giai đoạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm nói riêng. Mỗi quan hệ này được thể hiện ở hai mặt của một vấn đề, đó là quan hệ phối hợp và quan hệ chế ước. Hai mặt này vừa đan xen với nhau, bổ sung cho nhau nhưng lại không loại trừ, hạn chế lẫn nhau và cùng có chung một mục đích là giải quyết đúng đắn, chính xác, đúng pháp luật đối với các tội phạm phát sinh trong đời sống xã hội. Mỗi quan hệ phối hợp giữa VKSND với CQĐT trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố có ý nghĩa hết sức quan trọng, được BLTTHS quy định cụ thể, chi tiết và được các Thông tư liên ngành hướng dẫn thực hiện. Đây là mối quan hệ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, nó quyết định việc phát hiện được tội phạm và người phạm tội để tiến hành khởi tố điều tra làm rõ tội phạm, để đưa ra truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật đảm bảo khách quan, đúng người, đúng tội, tránh oan, sai và bỏ lọt. Trong mối quan hệ này, CQĐT có trách nhiệm phát hiện, áp dụng các biện pháp điều tra được pháp luật quy định để điều tra làm rõ tội phạm; VKS được pháp luật giao nhiệm vụ, quyền hạn thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra đảm bảo việc điều tra tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Do đó, VKS không phải là cơ quan cấp trên của CQĐT nhưng được pháp luật giao cho quyền hạn đặc biệt khi thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố như: đó là quyền phê chuẩn, không phê chuẩn hoặc hủy bỏ các quyết định tố tụng trái pháp luật của CQĐT; tự mình xác minh yêu cầu CQĐT tiến hành xác minh tin báo,... Tuy nhiên, trong thực tế hiện nay có nhiều trường hợp do nhận thức không đúng đắn các quy định của pháp luật về mối quan hệ giữa CQĐT và VKS nên đã có hiện tượng do chỉ tập trung vào việc phát hiện, điều tra tội phạm mà không chú ý đến việc chấp hành các quy định của pháp luật về việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, thậm chí có trường hợp VKS chỉ sử dụng đơn thuần quan hệ phối hợp mà không sử dụng

quyền chế ước đã dẫn đến hiện tượng “hữu khuynh”, làm thay CQĐT, né tránh, không cương quyết bảo vệ quan điểm đúng đắn cũng như các quy định pháp luật bị vi phạm, còn ngược lại có thể sẽ tạo nên một mối quan hệ căng thẳng trong công tác giữa hai cơ quan. Do vậy, cần hiểu rõ: Mối quan hệ giữa VKSND với CQĐT trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố là mối quan hệ phối hợp và chế ước lẫn nhau, phát sinh trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan theo quy định của pháp luật để hỗ trợ, tạo điều kiện cho nhau trong quá trình tiếp nhận, giải quyết tố giác về tội phạm và kiến nghị khởi tố, đảm bảo mọi hành vi phạm tội được phát hiện và xử lý kịp thời, công minh, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phục vụ công tác điều tra, truy xét xử tội phạm. Qua đó, sẽ giúp cán bộ, KSV có biện pháp phối hợp phù hợp hơn trong hoạt động thực tiễn công tác, đảm bảo hiệu quả, chất lượng của hoạt động kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Tiểu kết chương 1

Hoạt động kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố là một trong những hoạt động quan trọng nhằm thực hiện chức năng Hiến định của Ngành kiểm sát nhân dân. Thực hiện tốt hoạt động này sẽ tạo cơ sở cho việc kiểm tra, xác minh của CQĐT và các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra diễn ra nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định của pháp luật, tránh oan sai, bỏ lọt tội phạm và người phạm tội. Chương 1 của Luận văn nghiên cứu những vấn đề lý luận chung và quy định của pháp luật về kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm của VKSND. Luận văn phân tích khái niệm, đối tượng, phạm vi của hoạt động kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Đồng thời có sự so sánh và đối chiếu giữa các quy định của BLTTHS năm 2003 và BLTTHS 2015 từ đó tìm ra những điểm kế thừa và những điểm mới của BLTTHS 2015.

Chương 2

THỰC TRẠNG KIỂM SÁT VIỆC TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT TỐ GIÁC, TIN BÁO VỀ TỘI PHẠM VÀ KIẾN NGHỊ KHỞI TỐ TẠI CÁC QUẬN, HUYỆN CỦA THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

2.1. Tổng quan về kết quả giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tại các quận, huyện của thành phố Hải Phòng.

2.1.1. Những yếu tố tác động đến kết quả giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của Cơ quan điều tra các quận, huyện của thành phố Hải Phòng.

- Yếu tố tự nhiên, kinh tế, xã hội

Hải Phòng là thành phố ven biển, nằm phía Đông miền Duyên hải Bắc Bộ, với tổng diện tích đất liền là 1.561,8 km², chiếm 0,45% diện tích tự nhiên cả nước, với dân số trên 1,963 triệu người, là thành phố đông dân thứ 3 ở Việt Nam, sau Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Phía Bắc giáp tỉnh Quảng Ninh; phía Tây giáp tỉnh Hải Dương; phía Nam giáp tỉnh Thái Bình; phía Đông giáp biển Đông. Thành phố Hải Phòng nằm ở vị trí giao lưu thuận lợi với các tỉnh trong nước và quốc tế thông qua hệ thống giao thông đường bộ, đường sắt, đường biển, đường sông và đường hàng không.

Hải Phòng từ lâu đã nổi tiếng là một cảng biển lớn nhất ở miền Bắc, một đầu mối giao thông quan trọng trong nước và quốc tế, là cửa chính ra biển của thủ đô Hà Nội và các tỉnh phía Bắc; là đầu mối giao thông quan trọng của Vùng Kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, trên hai hành lang - một vành đai hợp tác kinh tế Việt Nam - Trung Quốc. Chính vì vậy, trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội vùng châu thổ sông Hồng, Hải Phòng được xác định là một cực tăng trưởng của vùng kinh tế động lực phía Bắc (Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh); là Trung tâm kinh tế - khoa học - kỹ thuật tổng hợp của Vùng Duyên hải Bắc Bộ và là một trong những trung tâm phát triển của Vùng Kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước (Quyết định 1448 /QĐ-TTg ngày 16/9/2009

của Thủ tướng Chính phủ) và được công nhận là một trong những thành phố đô thị loại I cấp quốc gia. Đặc biệt, trong những năm gần đây thành phố Hải Phòng đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng cho các dự án phát triển công nghiệp lớn như: tổ hợp nhà máy sản xuất ô tô vifast, khu công nghiệp VSIP, khu công nghiệp An Dương, khu vực đảo Cát Hải và đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ sở hạ tầng khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải. Hơn nữa những năm gần đây thành phố Hải Phòng đã có những chính sách mở, ưu đãi, môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, thông thoáng, nhiều doanh nghiệp, tập đoàn đã đầu tư vào thành phố Hải Phòng, như tập đoàn FLC, Tập đoàn Geleximco, Công ty cổ phần Lavifood ...với số vốn khoảng 1.123,39 triệu USD/năm và tạo ra nhiều công ăn, việc làm cho nhân dân của thành phố và các tỉnh lân cận với thành phố Hải Phòng. Do đó, trong những năm qua tình hình an ninh - chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng tiếp tục ổn định, kinh tế ngày càng phát triển, đời sống nhân dân được nâng lên, công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm được đẩy mạnh.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, nền kinh tế thị trường tất yếu đem lại những yếu tố tiêu cực cho đời sống xã hội, kéo theo sự tha hóa trong lối sống của một số người dân, cơ chế chính sách về văn hóa - xã hội có lĩnh vực chậm đổi mới, có vấn đề xã hội bức xúc chưa được giải quyết; sự phân hóa giàu nghèo, sự phân bố dân cư chưa hợp lý, một bộ phận dân trí có trình độ thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế... Tội phạm có điều kiện phát sinh và tồn tại, đã làm cho diễn biến của tình hình tội phạm, tệ nạn xã hội ở thành phố Hải Phòng ngày có chiều hướng phức tạp, các đối tượng vận chuyên ma túy bằng đường biển, đường hàng không đã lựa chọn Hải Phòng làm điểm trung chuyển đi các địa bàn khác để đi tiêu thụ.

- Cơ cấu, tổ chức của VKSND thành phố Hải Phòng

Tổ chức bộ máy của Viện kiểm sát nhân dân hai cấp của thành phố Hải Phòng gồm có: Tại VKSND thành phố Hải Phòng có 13 phòng nghiệp vụ và 15 Viện kiểm sát nhân dân quận, huyện đó là Hồng Bàng, Lê Chân, Ngô

Quyền, Kiến An, Hải An, Đồ Sơn, Dương Kinh, An Dương, An Lão, Cát Hải, Kiến Thụy, Tiên Lãng, Thủy Nguyên, Vĩnh Bảo và huyện Bạch Long Vĩ. Biên chế làm việc tại VKSND hai cấp gồm 325 người trong đó có 274 người trong biên chế và 51 nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động. Số lượng KSV là 194 người, trong đó KSV sơ cấp là 122 người, KSV trung cấp là 72 người, KSV cao cấp là 01 người. Số cán bộ có trình độ Tiến sĩ là 03 người (trong đó lãnh đạo Viện kiểm sát thành phố là 01 người), thạc sĩ là 73 người, cử nhân Luật học là 200 người.

Qua thống kê cho thấy: Tỷ lệ KSV trong tổng biên chế của VKSND hai cấp là 84,4% (Cấp tỉnh là 31,5 %, cấp huyện là 68,5 %). Tỷ lệ cán bộ có trình độ Tiến sĩ là 1,09%, thạc sĩ là 26,6%, cử nhân 72,31%. Với số lượng, chất lượng cán bộ như trên cơ bản đáp ứng được việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của ngành. Tuy nhiên, số lượng cán bộ công chức mới tuyển dụng từ năm 2010 đến nay chiếm 144 người (năm 2010 tuyển dụng 22 công chức, năm 2011 tuyển dụng 19 công chức, năm 2012 tuyển dụng 23 công chức, năm 2014 tuyển dụng 15 công chức, năm 2015 tuyển dụng 22 công chức, năm 2016 tuyển dụng 07 công chức, năm 2019 tuyển dụng 06 công chức), chiếm 52,55% tổng số cán bộ công chức toàn ngành. Số công chức mới được tuyển dụng cơ bản được phân công công tác tại VKSND quận, huyện. Với chỉ tiêu KSV sơ cấp tối cao giao hàng năm cho ngành kiểm sát Hải Phòng với số lượng ít, như năm 2019 Viện kiểm sát tối cao giao cho Viện kiểm sát Hải Phòng là 07 người. Nên có những công chức được tuyển dụng từ năm 2012 vẫn chưa được thi tuyển Kiểm sát viên sơ cấp, nhưng theo quy định của tổ tụng thì chỉ có Kiểm sát viên mới có quyền kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm. Do đó, các Kiểm sát viên ở quận, huyện kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm còn phải kiêm nhiệm nhiều khâu công tác khác, nên đã phần nào ảnh hưởng đến chất lượng kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác tội phạm.

Năm 2014 VKSND thành phố Hải Phòng đã tham mưu cho Ban thường vụ Thành ủy Hải Phòng ban hành Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 26/8/2014 về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Để thực hiện Chỉ thị 31 đạt kết quả, Viện kiểm sát các quận, huyện đều tham mưu với thường trực các quận ủy, huyện ủy đều ban hành Thông tri về việc tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trên địa bàn các quận, huyện. Để việc nâng cao chất lượng kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trên địa bàn thành phố đạt kết quả tốt, thì VKSND các quận, huyện phải thực hiện trước. Theo quy định của pháp luật và Quy chế nghiệp vụ của Ngành thì mô hình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của VKSND hai cấp trong công tác này như sau:

* Đối với cấp tỉnh:

- Phòng khiếu tố (Phòng 12) có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận các tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trong giờ hành chính để chuyển đến các phòng thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử án hình sự (Phòng 1, Phòng 2, Phòng 3) và VKSND các quận, huyện để xử lý theo thẩm quyền.

- Phòng thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án an ninh, ma túy (Phòng 1) có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm thuộc lĩnh vực an ninh, ma túy do cơ quan an ninh điều tra thụ lý giải quyết.

- Phòng thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án hình sự về trật tự xã hội (Phòng 2) có trách nhiệm thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trong hoạt động điều tra những vụ án hình sự về trật tự xã hội do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an thành phố Hải Phòng điều tra hoặc do các Cơ quan được giao tiến hành một số hoạt động điều tra tiến hành theo quy định của pháp luật và nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát tuân theo pháp luật trong hoạt động tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

- Phòng thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án hình sự về kinh tế - chức vụ (Phòng 3) có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong việc thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng điều tra hoặc do các cơ quan Bộ đội biên phòng, Hải quan, Kiểm lâm, Cảnh sát biển tiến hành hoạt động điều tra và các cơ quan khác được giao tiến hành một số hoạt động điều tra thuộc lĩnh vực được phân công.

* Đối với VKSND các quận, huyện

Để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ trong công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, VKSND các quận, huyện phân công Cán bộ tổng hợp, thống kê tội phạm kết hợp với Kiểm sát viên được phân công giải quyết đơn thư, khiếu tố có trách nhiệm tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trong giờ hành chính để báo cáo Lãnh đạo đơn vị chuyển cho CQĐT có thẩm quyền. VKS các quận, huyện đều phân công KSV trực nghiệp vụ 24/24 nhằm đảm bảo cho hoạt động tiếp nhận và kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố được kịp thời và hiệu quả. Bộ phận hình sự có trách nhiệm kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Mô hình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của VKSND cấp huyện trong công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trên địa bàn thành phố Hải Phòng cơ bản thuận tiện cho việc theo dõi, quản lý và kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, đảm bảo mọi vụ việc đều được tiếp nhận và xử lý theo

đúng thẩm quyền, từ đó góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của khâu công tác này.

2.1.2. Tình hình tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của Cơ quan điều tra các quận, huyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Trong thời gian qua, CQĐT công an thành phố Hải Phòng nói chung, CQĐT các quận, huyện của thành phố Hải Phòng nói riêng luôn chú trọng thực hiện tốt các hoạt động nghiệp vụ thuộc chức năng tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, đã đảm bảo cho công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố được thực hiện nhanh chóng, chính xác, kịp thời. CQĐT các đơn vị, địa phương thuộc Công an thành phố Hải Phòng đều chấp hành nghiêm các quy định của BLTTHS, quy định Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTCBNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017; Quyết định số 1319/QĐ-BCA(C41) ngày 20/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành quy trình tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm trong Công an nhân dân. Đã phân công cán bộ trực ban hình sự 24/24. Công dân đến trình báo, tố giác tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đều được cán bộ trực ban lắng nghe, ghi chép thông tin và lập biên bản tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ. Nếu là tin quan trọng hoặc thấy cần thiết thì có thể ghi âm, ghi hình; phân loại và chuyển ngay cho các đơn vị có thẩm quyền giải quyết kèm theo các tài liệu có liên quan. Trường hợp người phạm tội đến tự thú thì phải lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú... đúng theo trình tự, thủ tục được BLTTHS quy định. Địa điểm tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đã được các CQĐT được bố trí ngay tại phòng trực ban hình sự được bố trí ở nơi thuận tiện, có biển ghi tên và thông báo rộng rãi để mọi người biết.

Trên cơ sở quy chế phối hợp số 02/QCPhLN ngày 01/10/2014 giữa Viện kiểm sát - Công an - Bộ đội biên phòng - Hải quan - Cảnh sát biển - Kiểm lâm - Thanh tra - Cục thuế - Chi cục quản lý thị trường thành phố Hải Phòng, các CQĐT và VKSND các quận, huyện của thành phố Hải Phòng đều ký quy chế phối hợp công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đảm bảo 100% tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố được thụ lý giải quyết. ĐTV được phân công luôn chú trọng xác minh, thu thập chứng cứ làm cơ sở cho việc khởi tố hoặc không khởi tố vụ án đồng thời đảm bảo thời hạn giải quyết theo luật định và có sự phối hợp chặt chẽ với KSV trong quá trình giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, đảm bảo tính khách quan, kịp thời và chính xác, tránh oan sai, bỏ lọt tội phạm.

Từ năm 2015 đến năm 2019, CQĐT Công an hai cấp của thành phố Hải Phòng đã tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố là 8.687 tố giác, tin báo về tội phạm. CQĐT đã giải quyết 7.742 tố giác, tin báo (92,9%), trong đó khởi tố vụ án 5.961 tố giác, tin báo; không khởi tố vụ án 1.267 tin báo; tạm dừng xác minh 514 tin báo; chuyển xử lý hành chính 329 việc

Bảng 2.1 Số liệu tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tiếp nhận, giải quyết từ năm 2015 đến năm 2019

Năm	Tổng số tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố	Giải quyết				Chưa giải quyết
		Khởi tố vụ án hình sự	Không khởi tố	Tạm dừng xác minh	Xử lý hành chính	
2015	1.754	1.219	219	65	162	110
2016	1.816	1.262	240	87	132	95
2017	1.704	1.175	275	118	35	101
2018	1.732	1.130	334	154	0	114
2019	1.561	1.175	199	90	0	97
Cộng	8.687	5.961	1.267	514	329	517

Nguồn: Báo cáo tổng kết công tác của Công an thành phố Hải Phòng từ năm 2015 đến năm 2019

Qua công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, CQĐT các quận, huyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng còn bộc lộ một số vi phạm, thiếu sót như: Một số tố giác, tin báo CQĐT tiếp nhận trước, nhưng lại vào sổ thụ lý sau và ngược lại. Một số tin báo CQĐT còn để kéo dài, nên khi giải quyết đã vượt quá thời hạn quy định gây bức xúc cho người dân. Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định phân công Phó Thủ trưởng, Điều tra viên giải quyết tố giác, nhưng Điều tra viên chậm gửi Quyết định phân công cùng tài liệu giải quyết tố giác cho Viện kiểm sát cùng cấp. Công tác phối hợp giữa ĐTV và KSV có nơi, có lúc chưa thật sự chặt chẽ nên ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, còn xảy ra trường hợp khi khám nghiệm hiện trường, CQĐT không thông báo cho VKS biết để cử KSV thực hiện việc kiểm sát khám nghiệm theo quy định của BLTTHS. Một số tin báo, sau khi ĐTV lên kế hoạch xác minh nhưng không có biện pháp cụ thể để thực hiện, nên khi hết thời hạn tin báo tội phạm vẫn chưa giải quyết được.

2.1.3. Tình hình kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của Viện kiểm sát nhân dân các quận, huyện của thành phố Hải Phòng

Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2012 của Bộ chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác tư pháp, Nghị quyết số 49/2005/NQ-TW của Bộ chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020, Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 06/12/2013 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về “Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra”, Luật tổ chức VKSND năm 2014, BLTTHS năm 2015 đã xác định vai trò, trách nhiệm trong việc kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Theo đó, thực hiện tốt chức năng kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố có ý nghĩa cực kỳ quan trọng, góp

phần đảm bảo cho pháp luật được thực hiện nghiêm minh, mọi hành vi xâm hại lợi ích của Nhà nước, của tập thể, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân được phát hiện, xử lý kịp thời theo pháp luật, chống oan sai và bỏ lọt tội phạm.

Trên cơ sở Chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao, lãnh đạo các đơn vị VKS hai cấp đã tập trung chỉ đạo để nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, tăng cường yêu cầu kiểm tra, xác minh giải quyết tin báo, tố giác tội phạm, bảo đảm chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm ngay từ giai đoạn đầu của tố tụng hình sự. VKS hai cấp đã kịp thời tác động, ban hành nhiều kiến nghị, kháng nghị, yêu cầu CQĐT cùng cấp khắc phục các vi phạm cũng như tồn tại, thiếu sót, đảm bảo cho công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố được thực hiện nhanh chóng, kịp thời theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở quy định của pháp luật, quy chế phối hợp giữa CQĐT và VKS hai cấp. Việc phối hợp giữa KSV và ĐTV được nâng cao, đặc biệt KSV đã chủ động cùng với ĐTV trong việc đánh giá chứng cứ để làm cơ sở để công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, qua đó thời hạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đã được đảm bảo theo quy định. Cơ bản các tố giác, tin báo về tội phạm đều được KSV ban hành yêu cầu xác minh, các yêu cầu xác minh của KSV đã được các ĐTV thực hiện, còn các yêu cầu khó thực hiện KSV, ĐTV đều báo cáo Lãnh đạo hai đơn vị để cho đường lối giải quyết. Đối với các vi phạm trong việc giải quyết tố giác, KSV đều báo cáo Lãnh đạo Viện ban hành văn bản kiến nghị CQĐT nhằm đảm bảo chân chính, khắc phục thiếu sót kịp thời.

Từ năm 2015 đến năm 2019, VKS hai cấp thành phố Hải Phòng đã thụ lý kiểm sát 8.259 tố giác, tin báo về tội phạm; VKS hai cấp đã giải quyết 7.742 tố giác, tin báo (đạt tỷ lệ 93,74%), trong đó khởi tố vụ án 5.961 tố giác, tin báo; không khởi tố vụ án 1.267 tố giác, tin báo; tạm dừng xác minh 514 tin báo.

**Bảng 2.2 Số liệu tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố VKS thụ lý
kiểm sát từ năm 2015 đến năm 2019**

Năm	Tổng số tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố	Giải quyết			Chưa giải quyết
		Khởi tố vụ án hình sự	Không khởi tố vụ án hình sự	Tạm dừng	
2015	1.592	1.219	219	65	110
2016	1.684	1.262	240	87	95
2017	1.669	1.175	275	118	101
2018	1.732	1.130	334	154	114
2019	1.561	1.175	199	90	97
Cộng	8.259	5.961	1.267	514	517

Nguồn: Báo cáo tổng kết công tác kiểm sát của VKSND thành phố Hải Phòng từ năm 2015 đến năm 2019

Qua kiểm sát VKS đã phát hiện nhiều vụ việc CQĐT chậm tiến hành thu thập, xác minh chứng cứ, vi phạm về thời hạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, có vụ việc có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. VKS kịp thời ban hành yêu cầu xác minh, yêu cầu CQĐT khởi tố, ban hành các kiến nghị khắc phục vi phạm, đã được CQĐT chấp nhận. Từ năm 2015 đến năm 2019 VKS các quận, huyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng đã yêu cầu CQĐT khởi tố 71 vụ/51 bị can.

Điển hình vụ án xảy ra tại huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng, có nội dung như sau: Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 12/6/2017 Nguyễn Công Thắng, sinh năm 1984 ở thôn Đương Thắng, xã Ngũ Đoan, huyện Kiến Thụy cùng với một người nam giới chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ đã cạy phá cửa nhà chị Nguyễn Thị Dung, sinh năm 1993 (là em gái của Thắng) ở thôn Đương Thắng, xã Ngũ Đoan, huyện Kiến Thụy, trộm cắp 01 ti vi tinh thể lỏng 48 inh, 02 loa BMB, 01 âm ly Jarugaer PA. Sau đó, chị Dung phát hiện thấy Thắng cùng với người nam giới đang đưa các tài sản trên vào trong xe taxi Nguyễn Gia, nên chị Dung đã hô hoán, thì Thắng cùng người đàn ông bỏ chạy và để lại toàn bộ tài sản nêu trên. Tại kết luận định giá tài sản ngày 13/6/2017

của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kiến Thụy kết luận Ti vi tinh thể lỏng trị giá 6.000.000 đồng, 02 loa BMB trị giá: 4.000.000 đồng, 01 âm ly Jarugaer PA trị giá: 6.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 16.500.000 đồng. Với các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy Nguyễn Công Thắng, cùng người đàn ông chưa xác định được tên tuổi đã trộm cắp tài sản của nhà chị Nguyễn Thị Dung, vụ việc đã rõ nhưng trong thời hạn 20 ngày CQĐT Công an huyện Kiến Thụy không khởi tố vụ án hình sự, nên ngày 18/7/2017 Viện kiểm sát huyện Kiến Thụy đã ban hành yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Công Thắng để điều tra theo quy định của BLTTHS. Sau khi nhận được yêu cầu khởi tố của VKSND huyện Kiến Thụy, CQĐT Công an huyện Kiến Thụy đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ban hành Quyết định truy nã đối với Nguyễn Công Thắng và điều tra làm rõ Ngô Quang Luân, sinh ngày 18/7/1987 ở thôn Vũ Vị, xã Minh Tân, huyện Kiến Thụy thành phố Hải Phòng là đồng phạm với Thắng trộm cắp tài sản của nhà chị Dung.

Sau khi tiếp nhận các tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố do CQĐT chuyển đến Lãnh đạo viện đều phân công cán bộ, KSV vào sổ thụ lý và ra Quyết định phân công KSV kiểm sát tố giác, tin báo về tội và kiến nghị khởi tố theo quy định của Thông tư liên tịch số 06/2013/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 02/8/2013, Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTCBNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017. KSV được phân công kiểm sát đã theo dõi chặt chẽ quá trình xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ của CQĐT; đồng thời phối hợp chặt chẽ với ĐTV trong quá trình thụ lý giải quyết.

Hàng tuần, hàng tháng và hàng quý CQĐT và VKS đều phân công KSV, ĐTV thống nhất đối chiếu sổ sách về số liệu thụ lý, giải quyết các tin báo để hoàn thành báo cáo thống kê. Các VKS cơ bản đã chủ động thực hành quyền công tố ngay từ khi tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, KSV cùng với ĐTV cùng nghiên cứu tài liệu, đánh giá chứng cứ, xem xét

việc người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp. Để chủ động trong quá trình kiểm sát giai đoạn tiếp theo, góp phần quan trọng trong việc chống oan, sai, bỏ lọt tội phạm, Lãnh đạo Viện kiểm sát hai cấp của thành phố Hải Phòng đều yêu cầu KSV phải kiểm sát chặt chẽ, nắm chắc nội dung vụ án và định hướng việc xử lý ngay từ khi có tin báo tội phạm phát sinh. Đặc biệt KSV phải tham gia cùng với ĐTV ghi lời khai các đối tượng trước khi báo cáo Lãnh đạo viện phê chuẩn.

2.1.4. Quan hệ giữa Viện kiểm nhân dân và Cơ quan điều tra hai cấp của thành phố Hải Phòng trong việc tiếp nhận, giải quyết và kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Mối quan hệ giữa VKSND hai cấp và CQĐT hai cấp của thành phố Hải Phòng trong việc tiếp nhận, giải quyết và kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố là mối quan hệ phối hợp và chế ước lẫn nhau, phát sinh trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo tội phạm được phát hiện và xử lý kịp thời, công minh, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm.

Để thực hiện tốt chức năng của VKSND và CQĐT theo quy định của BLTTHS, trong những năm qua Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã tham mưu với Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng ban hành Chỉ thị số 31-CT/TU về việc tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố trên địa bàn thành phố Hải Phòng, tập trung đẩy mạnh hoạt động kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm của Cơ quan điều tra hai cấp. Ngoài ra, Viện kiểm sát - Công an - Bộ đội biên phòng - Hải quan - Cảnh sát biển - Kiểm lâm - Thanh tra - Cục thuế - Chi cục quản lý thị trường thành phố Hải Phòng còn ký Quy chế phối hợp số 02/QCPLN ngày 01/10/2014 trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Trên cơ sở Chỉ thị của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng, Liên ngành của thành phố

thì 14/15 Viện kiểm sát quận, huyện đều tham mưu cho Ban Thường vụ quận ủy, huyện ủy ban hành Thông chi về việc tăng cường sự lãnh đạo của đảng trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố. Viện kiểm sát - Công an - Đoàn biên phòng - Thanh tra - Chi cục thuế - Đội quản lý thị trường các quận, huyện đều ký quy chế phối hợp trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Trên hàng năm VKSND hai cấp của thành phố Hải Phòng đã tiến hành trực tiếp kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của CQĐT tại 18 đơn vị (trong đó cấp tỉnh 05 cuộc, cấp huyện 14 cuộc). Từ năm 2015 đến năm 2019 ban hành 70 kết luận, 98 kiến nghị yêu cầu CQĐT và Cơ quan được giao một số nhiệm vụ điều tra khắc phục vi phạm về việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, tránh việc khởi tố sau đó phải đình chỉ điều tra do không phạm tội

Bảng 2.3. Số liệu các cuộc trực tiếp kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đối với CQĐT hai cấp từ năm 2015 đến năm 2019

Năm	Số cuộc trực tiếp kiểm sát	Ban hành		CQĐT đã tiếp thu, sửa chữa
		Kết luận	Kiến nghị	
2015	18	18	24	18 kết luận 24 kiến nghị
2016	18	18	24	18 kết luận 24 kiến nghị
2017	17	17	26	17 kết luận 26 kiến nghị
2018	17	17	34	17 kết luận 34 kiến nghị
2019	17	17	40	17 kết luận 40 kiến nghị
Tổng cộng	87	87	148	87 kết luận 148 kiến nghị

Nguồn: Báo cáo tổng kết công tác kiểm sát của VKSND thành phố Hải Phòng từ năm 2015 đến năm 2019

2.2. Thực trạng kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

2.2.1. Kết quả kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố

Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Đây là hoạt động mở đầu của quá trình giải quyết vụ án hình sự nhằm phát hiện hành vi phạm tội. Trên cơ sở tiếp nhận tin báo, tố giác, cơ quan có thẩm quyền xác định có dấu hiệu tội phạm hay không để quyết định việc khởi tố hoặc không khởi tố vụ án hình sự. Trách nhiệm của Viện kiểm sát trong công tác này là kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm của Cơ quan điều tra đúng pháp luật, đầy đủ; bảo đảm mọi tội phạm đều được phát hiện, khởi tố, điều tra và xử lý kịp thời, đúng pháp luật; là cơ sở xác định việc khởi tố là đúng người, đúng tội và bảo đảm các căn cứ để xử lý tội phạm, tránh làm oan, sai và bỏ lọt tội phạm.

Thực hiện chiến lược cải cách tư pháp theo tinh thần Nghị quyết số 08 ngày 02/01/2002 của Bộ Chính trị về “*Một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới*”; Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 25/4/2005 của Bộ Chính trị về “*Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020*”; Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/06/2005 của Bộ Chính trị về “*Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*”; Nghị quyết 111/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, công tác của VKSND, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án năm 2016 và các năm tiếp theo nêu rõ phải tăng tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm. Kết luận số 92-KL/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005. Ngành kiểm sát đặc biệt quan tâm đến công tác kiểm sát việc tiếp

nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Đặc biệt là việc ban hành Chỉ thị 06/CTVKSTC ngày 06/12/2013 của Viện trưởng VKSND tối cao về *“Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm”* chỉ rõ: VKS các cấp phải kiểm sát chặt chẽ việc tiếp nhận, giải quyết đối với toàn bộ tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của CQĐT nhằm chống bỏ lọt tội phạm, chống làm oan người không phạm tội ngay từ đầu. Đồng thời, Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 02/01/2014 của Viện trưởng VKSND tối cao nêu rõ nhiệm vụ: *“Các VKS địa phương, đơn vị kiểm sát chặt chẽ việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố”* xác định đây là khâu công tác quan trọng cần được tập trung thực hiện, thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo, đánh giá thực tiễn công tác để tổng hợp kinh nghiệm, nâng cao chất lượng công tác.

Nhận thức được tầm quan trọng trên, VKSND thành phố Hải Phòng luôn chú trọng đến khâu công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, luôn chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên ngành trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. VKS hai cấp cơ bản thực hiện có hiệu quả các quy định của BLTTHS; Thông tư liên tịch số 06/2013; Thông tư liên tịch số 01/2017; Quy chế phối hợp liên ngành của thành phố, của các quận, huyện; Thông báo số 104/TB-LN của lãnh đạo Công an và VKSND thành phố; Chỉ thị số 31-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng; Thông tri của Ban Thường vụ các quận, huyện trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố. VKS hai cấp của thành phố Hải Phòng đã tập trung đẩy mạnh hoạt động kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm của Cơ quan điều tra hai cấp, các Cơ quan được giao một số hoạt động điều tra. VKS hai cấp của thành phố Hải Phòng đã phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức hội nghị sơ kết việc thực hiện Thông tư liên tịch, Quy

ché phối hợp, Chỉ thị số 31-CT/TU của Thành ủy Hải Phòng, và các Thông tri của Ban Thường vụ các quận, huyện trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Do đó, đã xử lý nhiều tin báo về tội phạm có tính chất phức tạp, đảm bảo nhanh chóng, kịp thời, đúng pháp luật, tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm luôn đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Qua kết quả kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố từ năm 2015 đến năm 2019, nhận thấy: Phần lớn các tố giác, tin báo về tội phạm đều được tiến hành thụ lý, phân loại, xác minh, để giải quyết kịp thời. Sau khi tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố các cơ quan liên ngành đã thực hiện đúng các trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Thông tư liên tịch để tiến hành xác minh, điều tra; VKS đã chủ động, phối hợp chặt chẽ, thường xuyên hơn trong công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm; những tố giác, tin báo về tội phạm phức tạp đều được đưa ra họp liên ngành để thảo luận, bàn bạc để thống nhất quan điểm giải quyết; việc phòng, chống oan sai, bỏ lọt tội phạm được thực hiện triệt để hơn; việc để quá hạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm ngày càng được hạn chế. Qua đó đã góp phần quan trọng trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ vững trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Công tác thỉnh thị, trả lời thỉnh thị giữa cấp trên với cấp dưới được chú trọng và thực hiện kịp thời, nên đã hạn chế những sai sót, vi phạm có thể dẫn đến oan sai, lọt tội. Đối với những thông tin tội phạm, qua xác minh điều tra, nếu có dấu hiệu tội phạm thì đưa vào tin báo tội phạm và được tiến hành xác minh, giải quyết theo quy định; những thông tin tội phạm không có dấu hiệu tội phạm thì được phân loại để theo dõi, giải quyết khi phát hiện có tình tiết mới. Nhờ thực hiện tốt công tác phối hợp nên rất ít trường hợp VKS yêu cầu hủy, quyết định hủy Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Quyết định

không khởi tố vụ án, từ chối phê chuẩn QĐ khởi tố bị can, Lệnh bắt khẩn cấp, tạm giam... Việc tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đã được VKS hai cấp chú trọng và đề cao đúng mức. Trong nhiều trường hợp, khi có tố giác, tin báo về tội phạm phát sinh KSV đã chủ động tiếp cận tài liệu mà CQĐT mới thu thập được để qua đó phân tích, đánh giá chứng cứ và bàn với ĐTV hướng giải quyết đối với tin báo để báo cáo Lãnh đạo Viện chỉ đạo ngay từ ban đầu, trường hợp có nhiều tình tiết phức tạp thì trao đổi với ĐTV và hai bên tham mưu cho Lãnh đạo hợp liên ngành để bàn bạc và đề ra hướng giải quyết đúng quy định của pháp luật.

Diễn hình một số tố giác, tin báo về tội phạm mà KSV đã làm tốt trách nhiệm công tố và kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, như:

Tố giác xảy ra tại huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng có nội dung như sau: Khoảng 20 giờ ngày 08/7/2015, Nguyễn Xuân Tùng điều khiển xe máy biển kiểm soát 15K1 - 02121 chở sau là Nguyễn Danh Cường, Cao Văn Uy; Nguyễn Danh Sự điều khiển xe máy biển kiểm soát 16P2 - 1663 chở Nguyễn Danh Thái, Nguyễn Danh Phong, Nguyễn Danh Tuấn đến thôn Mai Dương xã Ngũ Phúc, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng chơi. Nguyễn Văn Cường, Phạm Như Lai, Nguyễn Đức Thọ đi bộ trên đường, thấy Sự điều khiển xe lạng lách, có nói thì Phong xuống xe đuổi đánh Cường, Lai, Thọ. Tùng nhận ra Lai là bạn học nên đã hoà giải. Phong, Sự, Tuấn, Thái tiếp tục đi chơi, còn Tùng chở Nguyễn Danh Cường, Cao Văn Uy quay lại thôn Mai Dương thì Nguyễn Văn Cường phát hiện đã bảo với nhóm thanh niên đứng đó đuổi theo để đánh trả thù. Nguyễn Văn Cường lấy 01 đoạn gỗ ở rìa đường rồi ngồi lên xe máy do Bùi Đức Tiến điều khiển cùng với Nguyễn Đức Thọ và xe máy do Phạm Đình Hường chở Nguyễn Đình Thắng đuổi theo, Nguyễn Văn Cường dùng gậy đánh vào vùng đầu Nguyễn Danh Cường

gây thương tích. Tùng chở Nguyễn Danh Cường và Uy đến nhà bà Phạm Thị Thoan ở xã Ngũ Phúc để khâu vết thương, rồi gọi điện thoại thông báo cho Thái về việc Danh Cường bị đánh. Thái, Phong, Sự, Tuấn đến nhà bà Thoan, thì Tùng cho biết đã nhận diện được Nguyễn Văn Cường và Thạo là người đánh Nguyễn Danh Cường. Thái đề xuất tìm nhóm của Văn Cường để đánh trả thù, Tùng chở Thái về nhà Thái lấy 01 dao dứa, 01 dao phay, 01 kiếm tự tạo mang ra quán nhà bà Thoan. Nguyễn Danh Cường khâu xong vết thương, có bảo cả nhóm tìm thanh niên thôn Mai Dương đánh trả thù, cả nhóm đồng ý. Thái cầm dao phay và đưa cho Phong 01 kiếm, đưa cho Nguyễn Danh Cường 01 dao dứa, Tùng cầm túyp sắt được chuẩn bị từ trước. Sự điều khiển xe chở Thái, Phong còn Uy điều khiển xe chở Danh Cường, Tùng, Tuấn đi tìm Văn Cường và Thạo đánh trả thù. Trên đường đi Nguyễn Danh Cường hỏi em bé khoảng 10 tuổi được biết ngõ nhà Thạo. Sự, Uy, Tuấn ở ngoài trông xe, còn Thái, Cường, Tùng, Phong vào nhà ông Nguyễn Đình Toàn ở thôn Mai Dương xã Ngũ Phúc tưởng là nhà của Thạo, hỏi tìm con ông Toàn. Ông Toàn nói là con không có nhà, thì Thái, Cường, Phong, Tùng vào nhà tìm nhưng không thấy. Khi nhóm của Thái ra ngõ, thấy có xe máy đi vào tưởng là Thạo về, nên đã cầm hung khí xông vào đánh ông Toàn, ông Toàn lấy gậy bằng tre tự vệ thì bị Thái, Danh Cường, Phong, Tùng dùng dao và túyp sắt đánh, chém nhiều nhát vào người ông Toàn, làm ông Toàn bị tổn thương cơ thể là 36%. Vụ việc trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Thụy tiếp nhận tin báo tội phạm từ ngày 10/7/2015. Qua công tác kiểm sát tin báo trên thấy thương tích của ông Nguyễn Đình Toàn là rất nghiêm trọng, nhưng sau khi tiếp nhận tin báo trên hơn 02 tháng nhưng CQĐT huyện Kiến Thụy chưa ban hành quyết định giải quyết tin báo về tội phạm, đã phần nào gây bức xúc cho bị hại.

Qua công tác kiểm sát, VKSND huyện Kiến Thụy đã ban hành kiến nghị số 01/KN-VKS ngày 02/10/2015 yêu cầu CQĐT huyện Kiến Thụy khởi

tố vụ án và Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Danh Thái cùng đồng phạm về tội Cố ý gây thương tích.

Hoặc tin báo xảy ra tại huyện Tiên Lãng, có nội dung như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/12/2018 Phạm Ngọc Chương đang đánh bạc cùng Đoàn Văn Vinh, sinh năm 1970; Đoàn Văn Dương, sinh năm 1984; Đoàn Thế Nam, sinh năm 1981; Đoàn Văn Công, sinh năm 1988; Bùi Văn Tiến, sinh năm 1966 và Ngô Quang Nhuận, sinh năm 1979 đều trú tại thôn An Tử, xã Khởi Nghĩa tại đám cưới của nhà ông Đoàn Văn Thân, sinh năm 1966 ở thôn An Tử, xã Khởi Nghĩa, huyện Tiên Lãng thì anh Đoàn Văn Hiếu, sinh năm 1972 ở cùng thôn An Tử đến xem, nhắc bài người chơi, nên giữa Chương và anh Hiếu xảy ra cãi vã, xô xát, nhưng không ai bị thương tích.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, anh Đoàn Văn Hiếu điều khiển xe mô tô chở con trai là Đoàn Trọng Nghĩa, sinh năm 2007 đến dựng xe ở đầu ngõ nhà Chương, rồi một mình anh Hiếu đi vào trong sân gọi “*Chương ơi sao lại thế, mày ra đây tao bảo cái này*” Sau đó, anh Hiếu đi vào sân đập Chương, nhưng không trúng. Chương chạy vào trong nhà, anh Hiếu đuổi theo và lấy chiếc mũ bảo hiểm dạng nửa đầu ở trên tủ giày của nhà Chương đánh Chương, làm Chương bị thương. Sau đó, anh Hiếu đi ra ngoài sân, còn Phạm Ngọc Chương chạy vào trong bếp lấy 01 con dao phay bằng kim loại chạy ra chém anh Hiếu. Anh Hiếu giơ tay trái lên đỡ đã bị Chương chém vào cẳng cổ tay trái, vùng đầu, vùng tai trái, làm anh Hiếu bị tổn thương cơ thể là 22%.

Qua công tác kiểm sát nhận thấy lời khai của Chương có dấu hiệu phòng vệ chính đáng, mâu thuẫn với lời khai của bị hại. Vì vậy, KSV được phân công thụ lý kiểm sát tin báo đã chủ động phối hợp với ĐTV xây dựng kế hoạch điều tra, xác minh, cùng với ĐTV ghi lời khai của đối tượng đã làm rõ hành vi gây thương tích của Chương đối với anh Hiếu. Đến ngày 04/7/2019 CQĐT Công an huyện Tiên Lãng đã ban hành Quyết định khởi tố vụ án, khởi

tổ bị can đối với Phạm Ngọc Chương về tội Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 2 Điều 134 BLHS.

2.2.2. Những tồn tại, bất cập và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đã đạt được thì công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố còn một số tồn tại, hạn chế nhất định, như:

Thứ nhất, kiểm sát việc tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 01/2017 thì Cơ quan điều tra sau khi tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố phải tiến hành phân loại trong thời hạn không quá 24 giờ kể từ khi tiếp nhận. Trường hợp tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố thuộc thẩm quyền thì giải quyết theo quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch này. Nếu có căn cứ xác định tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố không thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan mình thì chuyển ngay tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đến Cơ quan điều tra có thẩm quyền giải quyết trong thời hạn không quá 24 giờ kể từ khi có căn cứ xác định. Trong trường hợp không thể chuyển ngay thì phải thông báo bằng các hình thức liên lạc nhanh nhất cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền biết.

Với quy định trên thì đầu mỗi công tác tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố là CQĐT. Nhưng theo khoản 2 Điều 145 BLTTHS và khoản 1 Điều 5 Thông tư số 01/2017 Cơ quan tổ chức có trách nhiệm tiếp nhận tố giác gồm Cơ quan điều tra; Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; Viện kiểm sát các cấp; Công an xã, phường, thị trấn, Đoàn Công an, Trạm Công an; Tòa án các cấp; Cơ quan báo chí và các cơ quan, tổ chức khác. Trên thực tế, có tố giác, tin báo trong thời hạn 24 giờ chưa có cơ sở để xác định thẩm quyền ngay để phân công theo quy định tại điều 9 của Thông tư số 01/2017. Công tác tiếp nhận được giao cho cả đội điều

tra tội phạm về trật tự xã hội, đội điều tra tội phạm về kinh tế, tội phạm về ma túy, tội phạm môi trường, đội cảnh sát phụ trách xã và phong trào, đội an ninh nhân dân vẫn được phân công tiếp nhận các tố giác, tin báo về tội phạm, nhưng đôi khi không chuyển hoặc chậm chuyển về CQĐT để vào sổ thụ lý hoặc có những tin báo được tiếp nhận trước nhưng lại vào sổ thụ lý sau và ngược lại. Ngoài ra có những tin báo trong thời hạn 24 giờ kể từ khi tiếp nhận không thể xác định được là thuộc thẩm quyền cấp huyện hay cấp tỉnh. Những bất cập trên đã gây khó khăn cho VKS trong việc xác định thẩm quyền và kiểm sát việc tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm [27].

Diễn hình tin báo xảy ra tại huyện Kiến Thụy, có nội dung như sau: anh Bùi Văn Dương có quan hệ yêu đương với chị Nguyễn Thị Minh, sinh năm 1994 ở Kim Sơn - Tân Trào - Kiến Thụy. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 11/12/2016, anh Dương điều khiển xe mô tô đến nhà chị Minh để rủ chị Minh đi chơi. Khi đến ngõ nhà chị Minh, anh Dương đứng ở ngoài gọi điện thoại cho chị Minh nhưng chị Minh không nghe điện thoại. Tại đây, anh Dương gặp chị Vũ Thị Sóng, sinh năm 1993, trú tại thôn Tiên Anh, xã Ngũ Đoan, huyện Kiến Thụy (là bạn của chị Minh) đi xe mô tô đến nhà chị Minh để rủ chị Minh đi chơi. Lúc này, anh Dương vẫn đứng ở ngoài để đợi, một lúc sau, chị Minh điều khiển xe mô tô chở chị Sóng đi ra. Thấy vậy, anh Dương chạy đến chặn đầu xe của chị Minh lại, nên anh Dương và chị Minh xảy ra cãi nhau. Anh Dương kéo chị Minh xuống xe, sau đó Minh bảo chị Sóng đi về nhà, còn Minh ngồi nói chuyện với anh Dương, khoảng 5 phút sau thì Dương điều khiển xe mô tô chở chị Minh đi đến khu vực sân vận động thị trấn Núi Đồi, huyện Kiến Thụy chơi. Đến khoảng 21 giờ 10 phút, anh Dương chở chị Minh về đến ngõ để chị Minh xuống xe đi vào nhà, còn anh Dương điều khiển xe theo hướng đường 404 qua ngã tư Nhân Trai, xã Đại Hà, huyện Kiến Thụy để đi về nhà. Khi anh Dương đang điều khiển xe đi trên đường 404 đến gần UBND xã Đại Hà thì có bị hai đối tượng đi trên một chiếc xe mô tô đi vượt

lên, và dùng một vật đâm vào vùng mạn sườn bên trái của anh Dương làm anh Dương bị thương ở vùng hạ sườn trái dài 05cm, bờ sắc, gọn, thấu ngực bụng, gây tràn máu màng phổi trái, xẻ đứt xương sườn số 10 bên trái; tràn máu ổ bụng, rách đứt thân và đuôi tụy, rách mặt sau dạ dày dài 08cm, ở 1/3 giữa, mặt trước dạ dày xước rách, không thủng, rách hạ phân thùy IV gan dài 05cm, vỡ lách gần đứt đôi dài 05cm, đứt rách một vài động mạch mạc treo, làm tổn thương cơ thể là 85%.

Theo nội dung rút kinh nghiệm tại Công văn số 45/TB-VC1-HS ngày 15/11/2016 của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, thì thương tích của anh Dương là vùng hiểm yếu, hơn nữa anh Dương đang điều khiển xe máy là phương tiện nguy hiểm. Do đó, VKSND huyện Kiến Thụy cùng CQĐT Công an huyện Kiến Thụy xác định tin báo trên có dấu hiệu của tội Giết người và thống nhất báo cáo CQĐT Công an thành phố Hải Phòng và VKSND thành phố Hải Phòng để thụ lý, giải quyết tố giác theo thẩm quyền. Tuy nhiên, tin báo chưa xác định được đối tượng, không có nhân chứng trực tiếp, trên đoạn đường không có hệ thống camera an ninh. Nên CQĐT Công an thành phố Hải Phòng xác định đề CQĐT Công an huyện Kiến Thụy thụ lý, giải quyết.

Tố giác xảy ra tại huyện Tiên Lãng, có nội dung như sau: Khoảng 09 giờ ngày 16/12/2018, Vũ Văn Dụng thấy bà Phạm Thị Loan, sinh năm 1967 là hàng xóm ở cùng thôn Thủy Hưng, xã Đông Hưng, huyện Tiên Lãng đang cắt rau ở khu vườn có tranh chấp giữa gia đình Dụng với gia đình bà Loan, nên giữa Dụng và bà Loan đã xảy ra cãi nhau. Thấy tiếng cãi nhau ông Nguyễn Văn Trò, sinh năm 1966 là chồng bà Loan chạy ra chỉ tay vào mặt Dụng, đã bị Dụng dùng khuỷu tay đánh vào ngực, làm ông Trò ngã xuống đất nhưng không gây thương tích. Bà Loan chạy đến thì bị Dụng nhặt một cành cây gỗ xoan dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 01cm đến 02cm gần chỗ Dụng đứng đánh vào trán trái bà Loan, làm bà Loan bị tổn thương cơ thể là

7%. Sau khi xảy ra vụ việc Công an xã đã tiến hành ghi lời khai, nhưng không chuyển vụ việc đến Cơ quan điều tra để giải quyết, mà đến ngày 09/5/2019 mới chuyển đến Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lãng. Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan điều tra tiếp nhận tổ chức khám nghiệm hiện trường, nhưng không thu giữ được vật chứng. Nên trong quá trình điều tra xác định cành cây gỗ xoan Dụng dùng đánh bà Loãn là cành gỗ tươi hay khô? Cành gỗ xoan có phải là hung khí nguy hiểm hay không? nên đã phần nào gây khó khăn trong quá trình giải quyết vụ án [27].

Thứ hai, kiểm sát việc xác minh, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm.

Tại khoản 3 Điều 147 BLTTHS quy định khi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, cơ quan có thẩm quyền có quyền được tiến hành 04 hoạt động đó là: Thu thập thông tin, tài liệu, đồ vật từ cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để kiểm tra, xác minh nguồn tin; Khám nghiệm hiện trường; Khám nghiệm tử thi; Trưng cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản. Như vậy, khi CQĐT tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi đều thông báo cho Viện kiểm sát cùng cấp biết về thời gian, địa điểm tiến hành khám nghiệm để cử Kiểm sát viên tiến hành kiểm sát việc khám nghiệm. Việc trưng cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản CQĐT cơ bản đã gửi đến VKS và nội dung của Quyết định trưng cầu đã ghi thời gian Cơ quan giám định, Cơ quan định giá tài sản phải có trách nhiệm trả lời trong thời gian theo quy định tại Điều 208 BLTTHS. Do đó, KSV đã kiểm sát từ đầu đối với việc khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết quả trưng cầu giám định, kết quả định giá tài sản. Tuy nhiên, kết quả của hoạt động thu thập thông tin, tài liệu, đồ vật từ cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để kiểm tra, xác minh nguồn tin chưa được BLTTHS, Thông tư số 01 quy định trong trong thời gian bao nhiêu ngày thì gửi tài liệu thu thập được cho VKS, nên một số ĐTV chậm gửi hoặc đến khi gia hạn tố giác, tin báo mới gửi các tài liệu, đồ vật liên quan

đến VKS, nên đã phần nào gây khó khăn, ảnh hưởng đến việc giải quyết tố giác, tin báo.

Trong giai đoạn kiểm sát việc xác minh, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm Kiểm sát viên có nhiệm vụ, quyền hạn Kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm của cơ quan, người có thẩm quyền; Trực tiếp giải quyết và lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; Kiểm sát việc thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm; kiểm sát việc lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; có quyền đề ra yêu cầu kiểm tra, xác minh và yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết nguồn tin về tội phạm thực hiện (theo Điều 42 và Điều 159 BLTTHS). Nhưng trên thực tế một số KSV chưa chủ động thực hiện chức năng kiểm sát, chưa sâu sát việc giải quyết của CQĐT để ban hành yêu cầu xác minh tố giác, tin báo về tội phạm một cách kịp thời, đầy đủ. Nhiều trường hợp KSV không ban hành yêu cầu xác minh. Nhiều vụ việc gần hết thời hạn giải quyết hoặc khi lãnh đạo yêu cầu KSV mới trao đổi với ĐTV để nắm tình hình hoặc ra văn bản yêu cầu giải quyết. Hoặc quá trình giải quyết chưa phát hiện được thiếu sót của CQĐT và ĐTV để yêu cầu khắc phục kịp thời, nên dẫn đến một số tin báo, tố giác phải kéo dài thời gian.

Tuy nhiên, trên thực tiễn khi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm còn nhiều hoạt động như khám xét, thu giữ thư tín, điện tín ... chưa được quy định trong quá trình giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, nên đã dẫn đến khó khăn trong việc thu thập tài liệu giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm.

Diễn hình như tin báo xảy ra tại khu 8, thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng có nội dung như sau: Ngày 23/12/2018, tại nhà chị Vũ Thị Vân, sinh năm 1982 ở khu 8 thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng, anh Nguyễn Xuân Huân bị một nhóm nam thanh niên lạ mặt dùng hung khí tấn công làm anh bị tổn thương cơ thể là 08%. Anh Huân bỏ chạy thì được anh Nguyễn Văn Đại, sinh năm 1980 ở Khu 2 thị trấn Tiên Lãng, Tiên Lãng dùng xe máy chở anh

Huấn về nhà. Khi đến gần cửa nhà anh Huấn thì bị 01 xe ô tô (*dạng xe con, màu trắng*) đâm vào sườn xe máy làm xe đổ xuống đường đè vào chân làm anh Đại bị tổn thương cơ thể là 21%. Ngày 14/01/2019, anh Huấn có đơn Yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, CQĐT Công an huyện Tiên Lãng tiến hành thụ lý tố giác. Quá trình điều tra giải quyết tố giác, cho thấy đủ chứng cứ để khởi tố vụ án về tội cố ý gây thương tích theo cầu của anh Huấn. Tuy nhiên, anh Đại khai do ô tô đâm vào, nhưng trong quá trình giải quyết tố giác chưa đủ căn cứ để xác định việc va chạm giữa xe ô tô với xe máy do anh Đại điều khiển là hành vi cố ý gây thương tích hay vụ việc tai nạn giao thông, hay dấu hiệu của tội giết người, nên hết thời hạn CQĐT Công an huyện Tiên Lãng đã tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác trên.

Thứ ba, về kiểm sát kết quả giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Sau khi kết thúc việc giải quyết các tố giác, tin báo về tội phạm, thì trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày kết thúc việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, các cơ quan có thẩm quyền giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức đã tố giác, báo tin về tội phạm, kiến nghị khởi tố biết kết quả giải quyết vụ việc. Việc thông báo kết quả giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm (khởi tố vụ án hình sự hoặc không khởi tố vụ án hình sự, Quyết định tạm đình chỉ) đã được CQĐT gửi tới các VKSND cùng cấp, người đã cung cấp thông tin về tội phạm, cơ quan, tổ chức báo tin. Tuy nhiên, qua công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm VKSND phát hiện nhiều tố giác, tin báo đã được giải quyết xong, nhưng CQĐT chậm ban hành thông báo cho người đã tố giác, báo tin biết, nên đã dẫn đến tình trạng bức súc cho người tố giác, người báo tin.

Thực hiện công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm theo kế hoạch công tác năm 2019, VKSND huyện Tiên Lãng phát

hiện vi phạm của CQĐT Công an huyện Tiên Lãng đã ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định không khởi tố vụ án hình sự, quyết định tạm đình chỉ giải quyết tố giác, nhưng chậm ban hành văn bản thông báo kết quả giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm cho người tố giác, người cung cấp thông tin biết.

Diễn hình tố giác xảy ra tại huyện Tiên Lãng có nội dung như sau: Khoảng 13 giờ ngày 17/7/2017, ông Nguyễn Văn Tý, sinh năm 1955 ở thôn Tân Thắng, xã Tiên Hưng đang ngồi ở nhà đã bị Đoàn Văn Thắng, sinh năm 1960 cùng một số đối tượng khác đánh ông Tý làm ông Tý bị tổn thương vùng cằm trái và bầm tím bắt phải, gò má phải với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 6%, do vật tày tác động trực tiếp gây nên. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra CQĐT Công an huyện Tiên Lãng chưa chứng minh được vật gây thương tích cho ông Tý, nên tạm đình chỉ giải quyết tố giác, nhưng không thông báo kết quả tạm đình chỉ cho ông Tý, nên ông Tý đã gửi đơn đến VKSND thành phố và Công an thành phố Hải Phòng.

- Nguyên nhân của những tồn tại.

Thứ nhất, nguyên nhân từ phía các quy định của pháp luật TTHS.

Tại điểm d khoản 1 Điều 5 Thông tư liên tịch số 01/2017 quy định các cơ quan, tổ chức quy định tại điểm b khoản 2 Điều 145 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 gồm: Công an xã, phường, thị trấn, Đoàn Công an, Trạm Công an; Tòa án các cấp; Cơ quan báo chí và các cơ quan, tổ chức khác có trách nhiệm tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm. Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 160 BLTTHS năm 2015 quy định Viện kiểm sát có nhiệm vụ, quyền hạn Kiểm sát việc tiếp nhận, trực tiếp kiểm sát, kiểm sát việc kiểm tra, xác minh và việc lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm của Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; kiểm sát việc tạm đình chỉ việc giải quyết nguồn tin về tội phạm; kiểm sát việc phục hồi giải quyết nguồn tin về tội phạm. Với quy định nêu trên cho thấy VKSND không có

thẩm quyền kiểm sát việc tiếp nhận tố giác, tin báo tội phạm của công an cấp xã.

Theo khoản 3 Điều 147 BLTTHS quy định khi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, cơ quan có thẩm quyền có quyền được tiến hành hoạt động: Thu thập thông tin, tài liệu, đồ vật từ cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để kiểm tra, xác minh nguồn tin; Khám nghiệm hiện trường; Khám nghiệm tử thi; Trưng cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản. Như vậy, khi CQĐT tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi đều thông báo cho Viện kiểm sát cùng cấp biết về thời gian, địa điểm tiến hành khám nghiệm để cử Kiểm sát viên tiến hành kiểm sát việc khám nghiệm. Việc trưng cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản của CQĐT cơ bản đã gửi đến VKS và nội dung của Quyết định trưng cầu đã ghi thời gian Cơ quan giám định, Cơ quan định giá tài sản phải có trách nhiệm trả lời trong thời gian theo quy định tại Điều 208 BLTTHS. Do đó, KSV đã kiểm sát ngay từ đầu đối với việc khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết quả trưng cầu giám định, kết quả định giá tài sản. Nhưng theo khoản 2, khoản 3 Điều 9 Nghị định số 117/2018/NĐ-CP ngày 11/9/2018 của Chính phủ về việc giữ bí mật, cung cấp thông tin khách hàng của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, quy định: “Tài liệu do cấp có thẩm quyền ban hành và phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan để chứng minh lý do, mục đích yêu cầu cung cấp thông tin khách hàng (quyết định thanh tra, quyết định kiểm tra, quyết định kiểm toán, quyết định khởi tố, bản án, quyết định thi hành án, quyết định truy tố, quyết định cưỡng chế, quyết định xử phạt vi phạm hoặc văn bản tương đương khác). Tài liệu quy định tại khoản 2 Điều này không áp dụng đối với yêu cầu cung cấp thông tin khách hàng của cơ quan nhà nước cho mục đích thu thập thông tin, tài liệu, chứng cứ phục vụ công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; bảo vệ an ninh quốc gia;

phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được pháp luật quy định”.

Như vậy, với quy định trên thì tổ chức nhận tiền gửi và tài sản gửi của khách hàng không cung cấp thông tin liên quan đến tiền gửi và tài sản gửi của khách hàng theo yêu cầu bằng văn bản của các cơ quan nhà nước trong quá trình thu thập thông tin, tài liệu chứng cứ phục vụ công tác giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Quy định này gây khó khăn cho các Cơ quan tiến hành tố tụng trong việc yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu nói chung, thông tin về tiền gửi, tài sản gửi của khách hàng nói riêng trong giai đoạn xác minh, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố. Vì trên thực tế có nhiều trường hợp các cơ quan tiến hành tố tụng không cung cấp được tài liệu liên quan đến việc đang tiến hành điều tra, những vụ việc đang trong giai đoạn thu thập thông tin, chứng cứ phục vụ công tác xác minh thông tin lập chuyên án, phục vụ công tác xác minh giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố và chưa đến giai đoạn khởi tố vụ án, khởi tố bị can, nên chưa có quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Quy định này gây khó khăn trong quá trình thu thập chứng cứ trong việc giải quyết tố giác, tin báo vì các Ngân hàng lấy lý do chưa có quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, nên không cung cấp thông tin, tài liệu về tiền gửi, tài sản gửi của khách hàng, nên nhiều vụ việc kinh tế, tham nhũng tuy bị phát hiện, nhưng lại chậm giải quyết.

Đối với việc tạm đình chỉ tố giác, tin báo về tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 148 BLTTHS quy định: “Hết thời hạn quy định tại Điều 147 của Bộ luật này, cơ quan có thẩm quyền giải quyết quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố khi thuộc một trong các trường hợp:

a) Đã trưng cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản, yêu cầu nước ngoài tương trợ tư pháp nhưng chưa có kết quả;

b) Đã yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tài liệu, đồ vật quan trọng có ý nghĩa quyết định đối với việc khởi tố hoặc không khởi tố vụ án nhưng chưa có kết quả”.

Trong thực tế có những tin báo cố ý gây thương tích, bị hại không dẫn giải được, mà hết thời hạn giải quyết tin báo thù có được tạm đình chỉ không hay những tin báo không có đối tượng hoặc chưa xác định được đối tượng gây án. Có những trường hợp không thu thập được tài liệu, chứng cứ có ý nghĩa quyết định đối với việc khởi tố hoặc không khởi tố mà không thuộc trường hợp yêu cầu cơ quan, tổ chức cá nhân cung cấp tài liệu...

Điển hình như tin báo gây thương tích xảy ra tại huyện Kiến Thụy, có nội dung như sau: Hồi 14 giờ ngày 02/5/2018, chị Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1973 ở thôn Đa Ngư, xã Tân Trào, huyện Kiến Thụy bị anh Phạm Văn Nhiên, sinh năm 1971 là hàng xóm dùng kéo đâm nhiều nhát vào bụng, ngực tay, sau đó chị Hiền được mọi người đưa đi điều trị tại Bệnh viện Kiến An. CQĐT Công an huyện Kiến Thụy đã ban hành quyết định trưng cầu giám định về tổn thương cơ thể của chị Hiền, nhưng chị Hiền không hợp tác. CQĐT ra quyết định dẫn giải nhưng chị Hiền từ chối giám định. Hơn nữa Trung tâm giám định pháp y Hải Phòng có công văn trả lời không giám định tổn thương cơ thể trên hồ sơ bệnh án. Như vậy việc không giám định được đã ảnh hưởng đến việc giải quyết tin báo.

Về việc phục hồi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Tại khoản 1 Điều 149 BLTTHS quy định: “Khi lý do tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố không còn, Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra ra quyết định phục hồi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố. Thời hạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố tiếp không quá 01 tháng kể từ ngày ra quyết định phục hồi”. Tuy nhiên, điều luật không quy định nếu hết thời hạn 01 tháng mà vẫn chưa có căn cứ để ra

quyết định khởi tố vụ án hình sự hoặc không khởi tố vụ án hình sự thì có thể được tạm đình chỉ nữa không? Hoặc sau khi phục hồi CQĐT căn cứ vào tài liệu thu thập thấy cần tiếp tục phải trung cầu cơ quan chuyên môn hoặc yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tài liệu, chứng cứ và khi đã hết thời hạn 01 tháng nhưng do chưa có kết quả trả lời . Vậy có được tiếp tục quyết định tạm đình chỉ chờ kết quả trả lời hay không? Như vậy đối với một tin báo, tố giác tội phạm có thể có nhiều lần ra Quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Thứ hai, nguyên nhân từ công tác chỉ đạo, quản lý và công tác cán bộ.

Công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố là nhiệm vụ hết sức quan trọng, mở đầu cho các hoạt động tố tụng hình sự. Tại Điều 143 BLTTHS năm 2015 quy định Chỉ được khởi tố vụ án khi đã xác định có dấu hiệu tội phạm. Việc xác định dấu hiệu tội phạm dựa trên những căn cứ: *1. Tố giác của cá nhân; 2. Tin báo của cơ quan, tổ chức, cá nhân; 3. Tin báo trên phương tiện thông tin đại chúng; 4. Kiến nghị khởi tố của cơ quan nhà nước; 5. Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng trực tiếp phát hiện dấu hiệu tội phạm; 6. Người phạm tội tự thú*” Có tiếp nhận và giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm tốt, thì mới xác định được có tội phạm hay không có tội phạm xảy ra, để quyết định khởi tố hay quyết định không khởi tố vụ án hình sự. Tuy nhiên, nhiệm vụ này trước đây chưa được coi trọng, BLTTHS năm 2003 quy định chưa cụ thể, khó thực hiện, thiếu cơ chế kiểm soát hữu hiệu đối với hoạt động này. Một số VKSND cấp quận, huyện chỉ chú trọng đến công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử chưa coi trọng tổ chức thực hiện công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố hoặc mới chỉ quan tâm đến tố giác, tin báo về tội phạm đã rõ dấu hiệu của tội phạm, chưa quan tâm đúng mức tới tố giác, tin báo về tội phạm chưa rõ rõ thông tin đối tượng. Thậm chí thiếu kiểm tra, đôn đốc Kiểm sát viên trong công tác này nên theo dõi tiến độ,

kết quả của CQĐT chưa kịp thời để nhiều vụ phải kéo dài thời hạn giải quyết hoặc sau đó không giải quyết được. Việc phân công cán bộ, KSV làm công tác tiếp nhận giải quyết tố giác, tin báo chủ yếu còn kiêm nhiệm. Một số VKS cấp huyện còn phân công Kiểm tra viên, chuyên viên phụ trách nên ảnh hưởng đến chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm. Việc thỉnh thị và trả lời thỉnh thị chưa được chú trọng nhất là đối với một số vụ việc phức tạp, liên ngành không thống nhất trong việc đánh giá chứng cứ, nhưng không thỉnh thị cấp trên mà tự ra quyết định giải quyết dẫn đến phải hủy quyết định giải quyết.

Tình hình tội phạm ở các quận, huyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng qua các năm cơ bản không tăng, không giảm, tuy nhiên tình hình tội phạm có diễn biến phức tạp và có dấu hiệu tinh vi hơn. Nhưng một số KSV chưa nêu cao tinh thần, trách nhiệm, chưa chủ động trong khi thực hiện việc kiểm sát giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, chưa nghiên cứu kỹ hồ sơ, tài liệu, cập nhật các văn bản về công tác nghiệp vụ để đánh giá các chứng cứ, chứng minh tội phạm, kiểm sát không chặt chẽ quá trình giải quyết của CQĐT, để kịp thời phát hiện vi phạm, tồn tại để ban hành yêu cầu xác minh tố giác, tin báo và đề xuất với Lãnh đạo viện để ban hành kiến nghị, kháng nghị khắc phục sai sót.

Thứ ba, quan hệ phối hợp giữa VKSND cấp huyện với các cơ quan chức năng trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Trong những năm qua VKS các quận, huyện trên địa bàn thành phố Hải Phòng đều ký quy chế phối hợp với CQĐT, Đoàn biên phòng, Thanh tra, Chi cục thuế, Đội quản lý thị trường, trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, nên tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm đạt tỷ lệ cao. Tuy nhiên, một số tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố do các cơ quan đã tham gia ký quy chế và Công an xã tiếp nhận chậm chuyển về CQĐT. Do vậy, Công

tác kiểm sát việc tiếp nhận giải quyết tố giác được hoạt động tiếp nhận, phân loại, thụ lý tố giác, tin báo về tội phạm có một số khó khăn.

Tiểu kết chương 2

Chương 2 của luận văn, tác giả nghiên cứu về diễn biến tình hình tiếp nhận, giải quyết và kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố và thực trạng kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trên địa bàn các quận, huyện của thành phố Hải Phòng từ năm 2015 đến năm 2019. Trên cơ sở đó đánh giá một cách toàn diện hiệu quả công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trên địa bàn các quận, huyện của thành phố Hải Phòng, phân tích, đánh giá những ưu, khuyết điểm, hạn chế, bất cập tìm ra nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan, những quy định của pháp luật chưa hoàn chỉnh, chưa đầy đủ, ý thức trách nhiệm, trình độ chuyên môn của KSV trong hoạt động kiểm sát. Trên cơ sở những đánh giá, phân tích tác giả kiến giải một số giải pháp để dần khắc phục bất cập, hạn chế từ đó nâng cao được kết quả hoạt động kiểm sát hoạt động tư pháp việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm của Ngành kiểm sát nói chung và các VKS quận, huyện của thành phố Hải Phòng nói riêng.

Chương 3

CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC KIỂM SÁT VIỆC TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT TỔ GIÁC, TIN BÁO VỀ TỘI PHẠM VÀ KIẾN NGHỊ KHỞI TỐ TẠI CÁC QUẬN, HUYỆN CỦA THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

3.1. Dự báo những yếu tố ảnh hưởng đến kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tại các quận, huyện của thành phố Hải Phòng

3.1.1. Tình hình tội phạm trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Hải Phòng là thành phố cảng, đầu mối giao thông quan trọng và cửa chính ra biển của các tỉnh phía Bắc; hệ thống cảng biển, hạ tầng giao thông được đầu tư mạnh, có bước phát triển đột phá theo hướng đồng bộ, hiện đại. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch đạt kết quả tích cực. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đô thị hóa; mô hình tăng trưởng kinh tế chuyển mạnh từ chiều rộng sang chiều sâu. Đặc biệt, thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 với mục tiêu tổng quát là: xây dựng và phát triển Hải Phòng trở thành thành phố đi đầu cả nước trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; động lực phát triển của vùng Bắc Bộ và cả nước; Kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối thuận lợi trong nước và quốc tế bằng cả đường bộ, đường sắt, đường biển, đường hàng không; trọng điểm dịch vụ logistics; trung tâm quốc tế về giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng và phát triển khoa học - công nghệ, kinh tế biển; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng cao ngang tầm với các thành phố tiêu biểu ở Châu Á; trật tự xã hội được bảo đảm, quốc phòng an ninh được giữ vững.

Để thực hiện tốt Nghị quyết số 45/NQ-TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Ngày 08/7/2019 Ban thường vụ Thành ủy Hải Phòng đã ban hành chương trình hành động số 76-CTr/TU về việc thực hiện Nghị quyết 45-NQ/TW của Bộ Chính trị với nhiều chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu. Trong đó có sự phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông đường bộ, hiện đại, kết nối thuận lợi với trong nước và quốc tế bằng cả đường bộ, đường sắt, đường biển, đường hàng không, có ý nghĩa chiến lược. Hải Phòng tiếp tục tạo môi trường đầu tư hấp dẫn đối với các nhà đầu tư trong và ngoài nước, với hàng loạt chính sách mở, ưu đãi và thông thoáng để thu hút các nhà đầu tư. Thúc đẩy tốc độ tăng trưởng kinh tế, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tăng cường thu ngân sách để xây dựng và phát triển Hải Phòng trở thành động lực phát triển của vùng Bắc Bộ và cả nước. Dự kiến đến năm 2025 tỷ trọng đóng góp vào tổng sản phẩm (GDP) cả nước đạt khoảng 6,4%, tỷ trọng đóng góp vào GDP vùng kinh tế trọng điểm là 23,7%, tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2019 - 2025 tối thiểu là 16%, GRDP bình quân/người đạt 14.740USD, tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021 - 2025 đạt trên 1,5 triệu tỷ đồng.

Cùng với quá trình hội nhập quốc tế và sự phát triển kinh tế của Hải Phòng theo Nghị quyết số 45/NQ-TW và Chương trình hành động số 76-CTr/TU của Ban thường vụ Thành ủy Hải Phòng. Thành phố Hải Phòng đang phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức trong vấn đề đấu tranh chống tội phạm, như tội phạm có tính chất quốc tế, tội phạm xuyên quốc gia, mâu thuẫn xuất phát từ trong gia đình. Đặc biệt xuất hiện loại tội phạm sử dụng công nghệ cao để lừa đảo, chiếm đoạt tài sản....

Năm 2019 CQĐT hai cấp của thành phố đã khởi tố 1.175 vụ án hình sự, tăng 29 vụ (2,5 %) so với năm 2018. Tội phạm về trật tự xã hội đã khởi tố 359 vụ/832 bị can, tăng 05 vụ so với cùng kỳ năm 2018, chiếm 31 % án mới khởi tố. Tuy nhiên, án Giết người lại tăng 02 vụ (8 %) so với năm 2018 (án

Giết người mới khởi tố là 27 vụ), trong đó các vụ án giết người xuất phát từ mâu thuẫn trong gia đình, đối tượng phạm tội và nạn nhân là cha con, anh em, vợ chồng, hàng xóm ngày càng xảy ra nhiều. Tội Cố ý gây thương tích khởi tố 156 vụ, tăng 17 vụ; tội Tổ chức đánh bạc 12 vụ; tội Giao cấu với người từ 13 đến dưới 16 tuổi xảy ra 08 vụ, tăng 04 vụ; tội Gây rối trật tự công cộng xảy ra 04 vụ, tăng 03 vụ; tội chống người thi hành công vụ xảy ra 04 vụ, tăng 01 vụ. Tiếp tục phát hiện các tội phạm xâm phạm tình dục trẻ em mà người thực hiện hành vi phạm tội có quan hệ huyết thống hoặc người cùng trong gia đình với bị hại; Tội phạm về tham nhũng, chức vụ khởi tố 08 vụ/25 bị can tội Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ, tăng 07 vụ/24 bị can so với năm 2018. Bên cạnh đó một số nhóm tội giảm như Tội xâm phạm sở hữu đã khởi tố 320 vụ/395 bị can, giảm 07 vụ, nhưng nhóm tội này tiếp tục nổi lên tội phạm Lừa đảo chiếm đoạt tài sản với thủ đoạn lợi dụng công nghệ cao qua mạng viễn thông, mạng xã hội. Tình hình tai nạn giao thông nghiêm trọng xảy ra 125 vụ, làm chết 115 người, bị thương 22 người (giảm 09 vụ, giảm 01 người chết so với năm 2018). Cơ quan điều tra đã khởi tố 31 vụ/32 bị can về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

3.1.2. Những thuận lợi, khó khăn trong công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tại các quận huyện của thành phố Hải Phòng

- Về thuận lợi:

Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSTC ngày 29/12/2017 giữa Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đã quy định rõ phạm vi, đối tượng điều chỉnh, các khái niệm về tin báo, tố giác

tội phạm, kiến nghị khởi tố, nguyên tắc, trách nhiệm, trình tự tiếp nhận, giải quyết tố giác được quy định chi tiết, rõ ràng hơn.

Được sự quan tâm chỉ đạo của Lãnh đạo liên ngành, nhất là sự quan tâm chỉ đạo của Thường trực thành Ủy và các cấp ủy địa phương, nên việc triển khai thực hiện các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Thông tư liên tịch số 01/2017 gặp nhiều thuận lợi, đạt được những kết quả quan trọng. Tinh thần trách nhiệm, ý thức thực hiện nhiệm vụ trong thụ lý, giải quyết thông tin tội phạm của Điều tra viên, Cán bộ điều tra được nâng lên rõ rệt, tình trạng trễ quá hạn, bỏ ngoài sổ thụ lý cơ bản được khắc phục, thể hiện ở việc tỷ lệ giải quyết tin báo quá hạn trên tổng số tin báo chưa giải quyết chiếm tỷ lệ thấp, tỷ lệ giải quyết tố giác trung bình hằng năm đều trên 91%. Việc quản lý, theo dõi sổ tố giác, tin báo về tội phạm của Viện kiểm sát được chặt chẽ và tương đối đầy đủ, Công tác thống kê, báo cáo cơ bản được chấp hành nghiêm túc.

- Về khó khăn:

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, qua công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố còn một số khó khăn như sau:

Về khách quan: Bộ luật tố tụng hình sự, Thông tư liên tịch số 01/2017 đã giao cho Công an xã, phường, thị trấn, Đoàn Công an, Trạm Công an; Tòa án các cấp; Cơ quan báo chí và các cơ quan, tổ chức khác có trách nhiệm tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm. Quy định cơ quan có thẩm quyền giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố có trách nhiệm thông báo kết quả giải quyết cho cá nhân, cơ quan, tổ chức đã tố giác, báo tin về tội phạm, kiến nghị khởi tố. Tuy nhiên, Bộ luật tố tụng hình sự, Thông tư liên tịch số 01/2017 lại chưa quy định thẩm quyền của VKSND trong việc kiểm sát việc tiếp nhận tố giác, tin báo tội phạm của công an cấp xã; Chưa quy định về thời hạn gửi thông báo kết quả giải quyết cho cá nhân, cơ quan, tổ chức đã tố giác, báo tin về tội phạm, kiến nghị khởi tố; Sau khi phục hồi CQĐT căn cứ vào tại

liệu thu thập thấy chưa đủ căn cứ để khởi tố vụ án, không khởi tố vụ án và hết thời hạn phục hồi giải quyết tố giác là 01 tháng thì Cơ quan điều tra có tiếp tục ban hành Quyết định tạm đình chỉ nữa hay không?

Về chủ quan:

Một số cơ quan được giao nhiệm vụ tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố chưa làm hết trách nhiệm. Trách nhiệm của một số cán bộ được phân công vào sở thú lý tin báo, tố giác chưa được đề cao, công tác phối hợp giữa Điều tra viên và Kiểm sát viên về việc cung cấp thông tin thụ lý, kết quả xử lý tin báo, tố giác tội phạm chưa chặt chẽ, thường xuyên.

Kiểm sát viên được phân công thực hiện nhiệm vụ kiểm sát tin báo, tố giác tội phạm của Viện kiểm sát còn thiếu tính chủ động, chưa làm tốt công tác tham mưu cho Lãnh đạo kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót về thủ tục hồ sơ giải quyết tố giác, tin báo của Cơ quan điều tra.

Trình độ, năng lực của Điều tra viên, Kiểm sát viên không đồng đều. Ở Viện kiểm sát cấp quận, huyện các Kiểm sát viên chủ yếu phải kiêm nhiệm nhiều khâu công tác khác nhau.

3.2. Giải pháp nâng cao chất lượng kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tại các quận huyện của thành phố Hải Phòng

3.2.1. Hoàn thiện pháp luật về công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Thông tư liên tịch số 01/2017 đã cơ bản khắc phục được nhưng hạn chế, vướng mắc của thực tiễn do tính thiếu cụ thể của BLTTHS năm 2003 và Thông tư liên tịch số 06/2013 về việc tiếp nhận, phân loại và giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Các quy định về luật tố tụng hình sự hiện hành đã tạo ra khung pháp lý vững chắc và thống nhất cho các cơ quan tiến hành tố tụng, trong việc tiếp nhận,

giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đạt hiệu quả cao, thể hiện ở những nội dung sau:

Thứ nhất, BLTTHS 2015 đã quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của VKSND trong kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Theo đó, VKS thực hiện công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố ngay từ khi cơ quan điều tra, các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra tiếp nhận và thụ lý tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của các cá nhân, tổ chức. Ngoài ra, VKS không chỉ kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết và kết quả giải quyết của CQĐT mà còn của cả việc tiếp nhận, giải quyết và kết quả giải quyết của các cơ quan được giao nhiệm vụ thực hiện một số hoạt động điều tra. [31, Khoản 2, Điều 160]

Thứ hai, Bộ luật tố tụng hình sự còn mở rộng thêm quyền năng của Viện kiểm sát trong việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Tại khoản 3 Điều 153 BLTTHS 2015 quy định bổ sung hai trường hợp VKS có quyền khởi tố vụ án, đó là khi VKS trực tiếp phát hiện tội phạm và khi VKS trực tiếp giải quyết tin báo. Quy định này có ý nghĩa thiết thực nhằm đảm bảo mọi tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đều được giải quyết kịp thời, đúng pháp luật. Đồng thời, tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho VKS tiến hành hoạt động kiểm sát nguồn tin một cách có hiệu quả.

Thứ ba, tại khoản 3 Điều 146 BLTTHS 2015 đã quy định trách nhiệm tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm của công an xã, phường, thị trấn, Đoàn công an (gọi chung là Công an cấp xã). Tuy nhiên, tại Điều 34, Điều 163, Điều 164 BLTTHS 2015 thì Công an cấp xã không phải là cơ quan tiến hành tố tụng, không phải cơ quan điều tra và cơ quan được giao tiến hành một số hoạt động điều tra. Do đó, các hoạt động của Công an cấp xã như lấy lời khai, lập biên bản tiếp nhận, thu giữ vật chứng,.. không phải là hoạt động điều tra, mà là các hoạt động xác minh sơ bộ ban đầu. VKS thực hiện việc kiểm sát

việc tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm từ khi Cơ quan điều tra nhận từ Công an xã chuyển đến. Như vậy, giai đoạn Công an cấp xã tiếp nhận, xác minh sơ bộ ban đầu đến trước khi chuyển tố giác, tin báo về tội phạm cho CQĐT, VKS không thực hiện quyền kiểm sát hoạt động tư pháp. Cũng tại khoản 3 Điều 146 BLTTHS 2015 quy định, Công an cấp xã sau khi tiến hành, xác minh sơ bộ ban đầu phải chuyển tố giác, tin báo về tội phạm cho CQĐT, nhưng không quy định cụ thể là trong thời hạn bao nhiêu ngày sẽ gây ra không ít khó khăn cho quá trình giải quyết vụ việc.

Thứ tư, BLTTHS năm 2015 đã kéo dài thời hạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tối đa là 04 tháng và việc gia hạn thời hạn giải quyết phải được Viện trưởng Viện kiểm sát cùng cấp quyết định; đồng thời bổ sung thời hạn phục hồi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố tối đa không quá 01 tháng (Điều 147, Điều 149).

Thứ năm, BLTTHS năm 2015 đã tăng thêm quyền hạn cho VKS trong việc giải quyết nguồn tin về tội phạm. Theo đó Viện kiểm sát sẽ trực tiếp giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trong trường hợp phát hiện CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra có hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong hoạt động kiểm tra, xác minh tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố hoặc có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm mà VKS đã yêu cầu bằng văn bản nhưng không được khắc phục [31, điểm c khoản 3 Điều 145]. VKS còn có quyền hủy bỏ các quyết định trái pháp luật của CQĐT, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra [31, Khoản 6 Điều 159]. Quy định này đã góp phần đảm bảo cho các tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố được giải quyết đúng theo quy định của pháp luật, hạn chế tình trạng cố ý bỏ lọt người, lọt tội. Ngoài ra BLTTHS 2015 còn bổ sung quy định về thời hạn giám định, định giá tài sản nhằm nâng cao trách nhiệm của các cơ quan tiến hành giám định, định giá trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình từ đó góp phần giải quyết nhanh chóng, kịp thời các vụ án, vụ việc

có liên quan đến việc giám định, định giá mà chỉ khi có kết luận giám định, định giá thì mới có thể đưa ra quyết định giải quyết được.

BLTTHS 2015 về cơ bản đã khắc phục được những hạn chế, vướng mắc liên quan đến công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố được quy định trong BLTTHS 2003 và các văn bản hướng dẫn thi hành các quy định của BLTTHS 2003. Tuy nhiên, vẫn còn một số những hạn chế mà BLTTHS 2015, Thông tư liên tịch số 01/2017 chưa khắc phục được và cần phải được hoàn thiện trong thời gian tới. Cụ thể:

Thứ nhất, cần bổ sung nhiệm vụ, quyền hạn của VKS trong việc kiểm sát việc tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm do Công an xã, phường, thị trấn tiếp nhận trước khi chuyển lên CQĐT cấp huyện nhằm đảm bảo cho mọi hành vi tội phạm và người phạm tội đều được phát hiện, xử lý một cách nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định của pháp luật, không bỏ lọt tội phạm. Theo chúng tôi, khoản 2 Điều 160 BLTTHS 2015 nên sửa đổi, bổ sung theo hướng VKSND có nhiệm vụ, quyền hạn trong việc tiếp nhận và kiểm sát nguồn tin về tội phạm như sau: “Kiểm sát việc tiếp nhận, trực tiếp kiểm sát, kiểm sát việc kiểm tra, xác minh và việc lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm của CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; Kiểm sát việc phân loại, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm của Công an cấp xã trên địa bàn”.

Thứ hai, BLTTHS 2015 đã quy định trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố có trách nhiệm thông báo kết quả giải quyết cho cá nhân, cơ quan, tổ chức đã tố giác, báo tin về tội phạm và kiến nghị khởi tố tại khoản 4 Điều 145, nhưng chưa quy định về thời hạn gửi thông báo và chế tài Cơ quan có thẩm quyền không gửi thông báo cho các đối tượng trên. Vì thế, theo chúng tôi Thông tư số 01/2017 cần tiếp thu quy định tại Điều 13 TTLTT số 06 như sau: “Trong thời hạn 12 ngày làm việc sau khi kết thúc việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, Cơ quan có thẩm quyền giải quyết tố giác, tin báo

về tội phạm và kiến nghị khởi tố có trách nhiệm thông báo kết quả giải quyết cho cá nhân, cơ quan, tổ chức đã cung cấp nguồn thông tin về tội phạm.”

Thứ ba, Theo khoản 1 Điều 149 BLTTHS quy định khi lý do tạm đình chỉ việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố không còn, Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra ra quyết định phục hồi giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố. Thời hạn giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố tiếp không quá 01 tháng kể từ ngày ra quyết định phục hồi. Tuy nhiên, Điều luật không quy định nếu hết thời hạn 01 tháng mà vẫn chưa có căn cứ để ra quyết định khởi tố vụ án hình sự hoặc không khởi tố vụ án hình sự thì có thể được tạm đình chỉ nữa không? Hoặc sau khi phục hồi CQĐT căn cứ vào tài liệu thu thập thấy cần tiếp tục phải trung cầu cơ quan chuyên môn hoặc yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp tài liệu chứng cứ và khi đã hết thời hạn 01 tháng, nhưng chưa có kết quả trả lời. Vậy có được tiếp tục ra Quyết định tạm đình chỉ chờ kết quả trả lời hay không? Như vậy đối với một tin báo tố giác tội phạm có được ban hành nhiều quyết định tạm đình chỉ không? Theo chúng tôi sau khi hết thời hạn 01 tháng kể từ ngày phục hồi mà không đủ căn cứ thì CQĐT có thể tiếp tục tạm đình chỉ tin báo.

3.2.2. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo

Qua Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố cho thấy việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm của CQĐT trong những năm qua đã đạt được những kết quả cao, vượt chỉ tiêu mà Nghị quyết Quốc hội đề ra. Những kết quả đạt được trong công tác giải quyết tố giác tin báo là có sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo điều tra, lãnh đạo Viện kiểm sát trong việc định hướng đường lối giải quyết, đảm bảo cho việc giải quyết nhanh chóng, chính xác và kịp thời. Tuy nhiên, công tác chỉ đạo, điều hành của một số lãnh đạo đơn vị chưa thực sự quan tâm đến công tác này, nên vẫn còn tình trạng tội phạm chậm xử lý ... Do

đó, để công tác quản lý tố giác, tin báo về tội phạm được giải quyết kịp thời, xử lý theo đúng quy định của pháp luật, không bỏ lọt tội phạm thì vấn đề tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành trong nội bộ VKSND quận, huyện và VKS cấp trên có ý nghĩa quan trọng bảo đảm cho công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm của CQĐT, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra có hiệu quả và thống nhất.

Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo viện có vai trò hết sức quan trọng trong việc định hướng đường lối giải quyết, đảm bảo cho việc giải quyết nhanh chóng, chính xác và kịp thời. Làm tốt công tác chỉ đạo, điều hành sẽ đảm bảo phát huy tối đa năng lực, trí tuệ của cán bộ, KSV công tác này. Do đó, để nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố nhằm đảm bảo các tố giác, tin báo được giải quyết kịp thời, đúng pháp luật. Để phát huy tốt vai trò chỉ đạo, điều hành, thì lãnh đạo VKSND quận, huyện cần tập trung thực hiện một số công việc sau:

Thứ nhất, Tiếp tục đổi mới trong công tác phân công nhiệm vụ đối với cán bộ, KSV. Đặc biệt cần phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Viện trưởng, Phó Viện trưởng VKSND; KSV trong TTHS theo hướng phân định rõ thẩm quyền hành chính tư pháp với thẩm quyền về tố tụng; tăng quyền hạn và trách nhiệm cho KSV để họ chủ động trong thực thi nhiệm vụ, nâng cao tính độc lập và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hành vi và quyết định tố tụng của mình.

Thứ hai, Cần có sự phối hợp giữa VKSND cấp huyện với CQĐT cùng cấp; giữa VKSND cấp trên với VKSND cấp dưới và cách thức giải quyết trong những trường hợp có mâu thuẫn về quan điểm xử lý tố giác, tin báo giữa hai cơ quan, giữa KSV với lãnh đạo đơn vị.

Thứ ba, Viện trưởng VKSND các quận, huyện cần lựa chọn cán bộ, Kiểm sát viên phù hợp để kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội

phạm và kiến nghị khởi tố; Bố trí cán bộ, KSV có năng lực, vận dụng sáng tạo các biện pháp, cách thức thực hiện kỹ năng nghề nghiệp nhằm thực hiện nhiệm vụ trong quá trình kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm; đảm bảo thực hiện đúng và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

Thứ tư, tăng cường công tác kiểm tra nội bộ của Lãnh đạo đối với VKS trong công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, đảm bảo mọi hoạt động của KSV trong quá trình phối hợp với CQĐT, ĐTV đúng quy định của pháp luật, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, KSV đối với công việc được giao. Hàng tuần, tháng Lãnh đạo đều yêu cầu các KSV phải báo cáo số lượng tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố do đơn vị mình và CQĐT tiếp nhận; về tiến độ giải quyết tin báo của CQĐT; Tăng cường công tác kiểm tra đối với KSV trong việc ban hành yêu cầu xác minh tố giác, cũng như việc KSV đôn đốc ĐTV thực hiện các yêu cầu xác minh của VKS đến đâu để đề ra các biện pháp khắc phục những thiếu sót hoặc những bất cập, phát sinh trong quá trình giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm.

3.2.3. Nâng cao trách nhiệm và năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, Kiểm sát viên theo yêu cầu của cải cách tư pháp

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”; “Công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”. Theo đó, Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị đã nhấn mạnh vấn đề đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo tinh thần cải cách tư pháp; mà một trong những yếu tố quan trọng, trực tiếp quyết định đến chất lượng, hiệu quả của hoạt động thực hành quyền công tố, kiểm sát tiếp nhận giải quyết tố giác tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố là xây dựng, tổ chức một đội ngũ cán bộ, KSV có tinh thần trách nhiệm cao, có phẩm chất chính trị đạo đức tốt, có năng lực, trình độ chuyên môn vững vàng và bản lĩnh nghề nghiệp. Để đạt được điều này, VKSND các cấp phải

thường xuyên tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, KSV trong quá trình công tác theo yêu cầu của cải cách tư pháp, cụ thể là:

*Một là, Mỗi cán bộ, KSV phải có ý thức tự học tập, kịp thời cập nhật các văn bản pháp luật, nắm vững nội dung, tinh thần của BLHS, BLTTHS, Luật Tổ chức VKSND và các Thông tư liên tịch, Chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao, Quy chế của ngành, đặc biệt là Quy chế về Công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, để nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ; tự học hỏi kỹ năng, kinh nghiệm của các KSV có thâm niên công tác để tổng hợp, tích lũy kinh nghiệm cho bản thân; đảm bảo đáp ứng yêu cầu về xây dựng đội ngũ KSV “*Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm*”.*

*Hai là, Cán bộ, KSV ngoài việc tự dưỡng trình độ khoa học pháp lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, cần phải có phẩm chất đạo đức cách mạng, phải thấm nhuần và làm theo lời dạy của Bác Hồ: Cán bộ kiểm sát phải “*Công minh, chính trực, khách quan, thận trọng, khiêm tốn*”. Lời dạy của Bác Hồ chính là kim chỉ nam của chuẩn mực đạo đức cách mạng người cán bộ kiểm sát để mỗi cán bộ, KSV Ngành Kiểm sát nhân dân phấn đấu rèn luyện. Chính vì vậy, việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống là đòi hỏi có tính thường xuyên, liên tục đối với người cán bộ kiểm sát. Đồng thời việc rèn luyện phẩm chất đạo đức phải đi đôi với việc rèn luyện ý thức chính trị; do đó, cán bộ, KSV phải luôn nắm vững chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để vận dụng nhuần nhuyễn vào công tác nghiệp vụ nói chung và hoạt động kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố nói riêng. Qua đó, cán bộ, KSV sẽ rèn luyện được phẩm chất, đạo đức, bản lĩnh chính trị vững vàng, có tác phong, phương pháp làm việc khoa học, phát huy được năng lực chuyên môn để hoàn thành xuất*

sắc chức năng, nhiệm vụ của mình trên các lĩnh vực công tác được Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó.

Ba là, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp tại các cơ sở đào tạo của Ngành; đổi mới chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng theo hướng chuyên sâu về công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Gắn công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, KSV về kỹ năng thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố với thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm đối với từng loại tội phạm cụ thể như: Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ về thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử các vụ án hình sự... nhằm rèn luyện những kỹ năng nghiệp vụ chuyên sâu cho cán bộ, KSV. Đồng thời, kết hợp giữa lý luận với báo cáo thực tế và trao đổi tọa đàm về những khó khăn vướng mắc trong hoạt động thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Mặt khác, cần tăng cường công tác tự đào tạo, bồi dưỡng tại các VKS địa phương thông qua việc trao đổi, tọa đàm, rút kinh nghiệm trong công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Bốn là, ngoài việc cử cán bộ, KSV đi học tại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng của Ngành theo quy định, các VKSND địa phương cần chú trọng quan tâm phối hợp tự tổ chức tập huấn hoặc phối hợp liên ngành tổ chức tập huấn, triển khai, hướng dẫn nghiệp vụ đến cấp huyện (thông qua hệ thống truyền hình trực tuyến) thường xuyên, giúp cho toàn ngành và liên ngành nhận thức thống nhất, có quan điểm đúng với tinh thần pháp luật đề ra từ đó áp dụng vào thực tiễn được đồng bộ, kịp thời, chính xác, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

3.2.4. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa VKS và CQĐT cùng cấp

Cơ quan điều tra và VKSND là hai cơ quan tiến hành tố tụng, có chức năng, nhiệm vụ khác nhau. Khi tiến hành các hoạt động tố tụng hình sự, hai cơ quan trên vừa chế ước lẫn nhau, vừa có trách nhiệm phối hợp với nhau để góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động này. Vì vậy, cần phải tăng cường xây dựng mối quan hệ phối hợp giữa VKS và CQĐT cùng cấp. Công tác kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đạt được kết quả cao nhất khi VKS luôn đảm bảo bám sát quá trình giải quyết của CQĐT. CQĐT và VKS phải thường xuyên trao đổi về tình hình tiếp nhận, xử lý và kết quả trong việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố mà ngành mình theo dõi được. KSV và ĐTV là những người trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ trong công tác này. Vì thế sau khi được phân công, KSV phải nghiên cứu kỹ lưỡng hồ sơ vụ việc để từ đó đề ra yêu cầu xác minh, định hướng cho ĐTV những vấn đề cần được làm rõ góp phần giải quyết vụ việc một cách kịp thời, nhanh chóng. ĐTV cũng cần phải chấp hành nghiêm chỉnh các yêu cầu mà KSV đã đề ra. Nếu không đồng ý với yêu cầu nào thì ĐTV báo cáo với lãnh đạo đơn vị để trao đổi với Lãnh đạo Viện. Đối với những sự việc có tình tiết phức tạp, ĐTV và KSV cần thống nhất những nội dung cần xin ý kiến chỉ đạo. Nếu có khó khăn, vướng mắc thì tổ chức họp liên ngành để đưa ra đường lối giải quyết phù hợp. Thực hiện tốt Quy chế phối hợp liên ngành và tiến hành rà soát sửa đổi, bổ sung đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật và thực tiễn công tác. VKSND hai cấp cần chủ trì, phối hợp tổ chức các cuộc họp giao ban về thực hiện công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố với các cơ quan liên quan, đặc biệt là CQĐT theo hình thức luân phiên. Đây là việc làm rất quan trọng có ý nghĩa thiết thực, thông qua đó sẽ kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, rút kinh nghiệm chung trong quá trình thực hiện và đề xuất ban hành, sửa đổi bổ sung các quy định của pháp luật nhằm đảm bảo cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc thực hiện công tác này.

3.2.5. Cấp trang thiết bị làm việc cho VKSND cấp huyện

Cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc có ý nghĩa quan trọng và quyết định tính hiệu quả của công tác kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Để bảo đảm cho mọi thông tin liên quan đến tội phạm đều được tiếp nhận và xử lý một cách kịp thời, nhanh chóng thì VKSND hai cấp cần tăng cường hiện đại hóa trang thiết bị, phương tiện làm việc. Tin học hóa hoạt động kiểm sát, mọi hoạt động từ tiếp nhận, thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố bắt giữ; khởi tố điều tra, truy tố đều được đưa lên phần mềm quản lý nội bộ trên mạng để giám sát. Trong thời gian qua, VKSND thành phố Hải Phòng đã quan tâm đến cơ sở vật chất. Phần lớn các VKSND cấp huyện đều có trụ sở khang trang. Hàng năm, VKSND tỉnh luôn chú trọng đến việc đổi mới các trang thiết bị, tùy theo số lượng công việc ở mỗi đơn vị mà có sự bổ sung trang thiết bị mới hiện đại như: máy tính, máy in, máy ảnh, máy quay phim,... để nâng cao chất lượng và hiệu quả của các công tác nghiệp vụ. VKSND thành phố Hải Phòng đã xây dựng được trang web riêng, thực hiện việc chuyển công văn từ VKS thành phố xuống VKS cấp huyện và ngược lại. Các hoạt động kiểm sát như kiểm sát tạm giữ, tạm giam; khởi tố điều tra; truy tố; xét xử đều đã được tin học hóa thông qua hệ thống phần mềm quản lý án hình sự; tuy nhiên hoạt động kiểm sát việc tiếp nhận, thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố thì vẫn chưa được tin học hóa.

Tiểu kết chương 3

Chương 3 Luận văn đã đưa ra các dự báo về các yếu tố ảnh hưởng đến công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trong thời gian tới tại các quận, huyện của thành phố Hải Phòng. Từ đó, tác giả đã nêu lên các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả của công tác này như: Giải pháp về hoàn thiện pháp luật; Giải pháp nâng cao chất lượng của hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; Giải pháp về công tác tổ chức cán bộ; bồi dưỡng phẩm chất đạo đức và nâng cao trình độ năng lực của đội ngũ KSV; Giải pháp về tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa VKS và CQĐT cùng cấp và giải pháp về cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cho VKSND các quận, huyện nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tại VKSND hai cấp của thành phố Hải Phòng.

KẾT LUẬN

Việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố giữ vai trò rất quan trọng trong công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm và tội phạm. Bởi đây là giai đoạn đầu tiên để các cơ quan có thẩm quyền xác định có tội phạm hay không, từ đó quyết định khởi tố hay không khởi tố vụ án hình sự. Để hoạt động trên diễn ra một cách có hiệu quả thì vai trò của Viện kiểm sát trong việc kiểm sát hoạt động trên là rất cần thiết. Thực tế cho thấy, nơi nào VKSND thực hiện tốt công tác này thì nơi đó các công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử tiến hành thuận lợi, hạn chế tối đa tình trạng oan sai, bỏ lọt tội phạm. Thông qua việc nghiên cứu những tài liệu, hệ thống các văn bản pháp luật có liên quan, luận văn đã phân tích, đánh giá và làm rõ được khái niệm tố giác, tin báo về tội phạm; kiến nghị khởi tố; khái niệm về kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Từ đó rút ra các đặc điểm về chủ thể, đối tượng, phương thức kiểm sát của hoạt động này. Nghiên cứu một cách hệ thống, luận văn còn tìm hiểu về lịch sử các quy định pháp luật về hoạt động kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố từ khi VKSND được thành lập cho đến nay. Đặc biệt đã phân tích làm rõ các quy định của pháp luật tố tụng hình sự hiện hành về kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Trên cơ sở lý luận, tác giả nghiên cứu thực tiễn công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm tại các quận, huyện của thành phố Hải Phòng giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2019 và trình bày toàn bộ kết quả khảo sát công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm trên cơ sở số liệu do Phòng thống kê tội phạm và công nghệ thông tin, Văn phòng VKSND thành phố Hải Phòng. Qua đó, tác giả nhận thấy rằng: Trong thời gian qua, VKSND các quận, huyện của thành phố Hải Phòng đã đạt được những kết quả nhất định từ khâu kiểm sát việc tiếp nhận, kiểm sát việc xác

minh, điều tra đến kiểm sát kết quả việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Tuy nhiên, thực tiễn thực hiện công tác này còn phát sinh những khó khăn, vướng mắc, những hạn chế, tồn tại xuất phát từ các quy định của pháp luật và hoạt động thực tiễn của các cơ quan, cá nhân được trao thẩm quyền thực hiện khâu công tác này. Do vậy, nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tại VKSND các quận huyện của thành phố Hải Phòng, tác giả đưa ra năm nhóm giải pháp cụ thể từ giải pháp thực hiện pháp luật đến các giải pháp tổ chức thực hiện để làm tốt khâu công tác này. Để nghiên cứu và hoàn thiện luận văn: *“Kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố tại các quận, huyện của thành phố Hải Phòng”* tác giả đã cố gắng sưu tầm tài liệu, tìm tòi nghiên cứu, vận dụng lý luận và thực tiễn. Tuy nhiên, quá trình nghiên cứu và hoàn thành luận văn không tránh khỏi những hạn chế. Vì vậy tác giả rất mong được sự đóng góp ý kiến của các thầy, các cô trong Học viện khoa học xã hội để luận văn được hoàn thiện hơn trong thời gian sắp tới. Tác giả hi vọng những kết quả mà Luận văn đã đạt được sẽ đóng góp tích cực cho công tác kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố của VKSND hai cấp của thành phố Hải Phòng nói riêng và toàn ngành KSND nói chung ngày càng có chất lượng và hiệu quả; bảo đảm mọi hành vi phạm tội đều được phát hiện và xử lý kịp thời; không làm oan người vô tội và không bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban chỉ đạo cải cách tư pháp thành phố Hải Phòng (2019) “*tài liệu hội thảo khó khăn, vướng mắc trong thực hiện BLHS, BLTTHS năm 2015*” năm 2019.
2. Bộ Công an (2015), *Quy trình tiếp nhận, giải quyết tố giác, TBVTP và KNKT trong công an nhân dân (Ban hành kèm theo Quyết định số 1319/QĐ-BCA-C41 ngày 20/3/2015)*, Hà Nội.
3. Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, BNN&PTNT ,VKSNDTC (2013), *Thông tư liên tịch số 06/2013/TTLT-BCA-BQPBTCBNN&PTNT-VKSNDTC*, Hà Nội.
4. Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, BNN&PTNT ,VKSNDTC (2017), *Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQPBTCBNN&PTNT-VKSNDTC*, Hà Nội.
5. Trương Văn Chung (2015), *Tố giác, tin báo về tội phạm theo pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam từ thực tiễn tỉnh Tiền Giang*, Luận văn thạc sĩ luật học, Học viện khoa học xã hội, Hà Nội.
6. Bùi Mạnh Cường - Phó Viện trưởng VKSNDTC, *Những vấn đề cơ bản về thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố*. Tạp chí kiểm sát, Số 19/2017
7. Đảng Cộng sản Việt Nam (2002), *Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 của Bộ chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới*, Hà Nội.
8. Đảng Cộng sản Việt Nam (2005), *Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*, Hà Nội.
9. Nguyễn Duy Giảng (2008), *Về nhiệm vụ, quyền hạn của Viện kiểm sát trong công tác kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố theo yêu cầu cải cách tư pháp*, Tạp chí kiểm sát, Số 18&20.

10. Phạm Văn Gòn (2014), *Giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm*, Tạp chí kiểm sát, Số 08/2014.
11. Nguyễn Thu Hồng (2016), *Kiểm sát việc giải quyết tin báo, tố giác tội phạm từ thực tiễn tỉnh Lạng Sơn*, Luận văn thạc sĩ luật học, Học viện khoa học xã hội, Hà Nội.
12. Nguyễn Việt Hùng (2017), *Quan hệ trong công tác tiếp nhận, quản lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố và điều tra, truy tố các vụ án hình sự ..*, Tạp chí kiểm sát số 08.
13. Phạm Việt Hùng (01/09/2016), *VKSND tỉnh Tuyên Quang, Khó khăn, vướng mắc trong công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố khi BLTTHS 2015 có hiệu lực thi hành*, <http://vkstuyenquang.gov.vn/pHome/news/Kiem-Sat-Vien-viet/Kho-khanvuong-mac-trong-cong-tac-tiep-nhan-giai-quyet-to-giac-tin-bao-ve-toi-phamva-kien-nghi-khoi-to-khi-Bo-luat-TTHS-nam-2015-co-hieu-luc-thi-hanh-346/>
14. Dương Thị Hồng Lĩnh (2016), *Những điểm mới quy định trong BLTTHS năm 2015 cần lưu ý trong tiếp nhận, giải quyết về tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố*, Tạp chí kiểm sát online (số 52), tr.16 - 19, Hà Nội.
15. Những điểm mới của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, (14/04/2016) (<http://www.kiengiang.gov.vn/index2.jsp?menuId=1343&articleId=34220>)
16. Nguyễn Hải Phong (2014), *Một số vấn đề về tăng cường trách nhiệm thực hành quyền công tố, gắn công tố với hoạt động điều tra theo yêu cầu cải cách tư pháp*, NXB Chính trị Quốc gia.
17. Quốc hội (2003), *Bộ luật tố tụng hình sự*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
18. Quốc hội (2013), *Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

19. Quốc hội (2013), *Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
20. Quốc hội (2013), *Nghị quyết số 37/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Hà Nội.
21. Quốc hội (2015), *Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
22. Quốc hội (2015), *Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
23. Quốc hội (2017), *Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
24. Quốc hội (2018), *Luật tố cáo*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
25. Lương Văn Thành (2009), *Một số đề xuất của Viện kiểm sát nhân dân Hải Phòng trong công tác kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố*, Tạp chí kiểm sát, Số 12/2009.
26. Trường Đại học Luật Hà Nội (2015), *Giáo trình luật tố tụng hình sự*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.
27. Nông Xuân Trường (2014), *Vai trò, trách nhiệm của Viện kiểm sát trong giải quyết tin báo, tố giác tội phạm thực trạng và một số giải pháp*, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Hà Nội.
28. Trần Khánh Trường (2017), *Kiểm sát việc giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố trong luật tố tụng hình sự Việt Nam từ thực tiễn tỉnh Kiên Giang*, Luận văn thạc sĩ luật học, Học viện khoa học xã hội, Hà Nội.
29. Từ điển tiếng Việt (2010), NXB Bách khoa Hà Nội.
30. Viện kiểm sát Hải Phòng, *Báo cáo tổng kết 15 năm về việc thực hiện Nghị quyết 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 về chiến lược xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng năm 2020*.

31. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng (2015-2019), *Báo cáo tổng kết công tác kiểm sát, Hải Phòng.*
32. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ nội vụ (nay là Bộ công an) - Bộ Quốc phòng - Bộ Lâm nghiệp - Tổng cục Hải quan (1992), *Thông tư liên ngành số 03/TTLN ngày 15/5/1992: “Hướng dẫn thi hành các quy định của luật TTHS về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm”, Hà Nội.*
33. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (2011), *Quy chế tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ quan điều tra VKSNDTC, Hà Nội.*
34. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (2012), *Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 01/01/2012, Hà Nội.*
35. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (2013), *Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 06/12/2013 của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tối cao về Tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm, Hà Nội.*
36. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (2014), *Quy chế kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, Hà Nội.*
37. Viện kiểm sát nhân dân tối cáo (2014), *Quy chế kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố (Ban hành kèm theo Quyết định số 422/QĐ-VKS ngày 17/10/2014 của VKSNDTC), Hà Nội.*
38. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (2015), *Chỉ thị số 01/CT-VKSTC ngày 02/01/2015, Hà Nội.*
39. Viện kiểm sát nhân dân tối cáo (2018), *Quy chế kiểm sát việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố (Ban hành kèm theo Quyết định số 169/QĐ-VKS ngày 02/5/2018 của VKSNDTC), Hà Nội*
40. Viện trưởng VKSNDTC (2013), *Báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 06/3/2013 về “tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra, gắn công tố với hoạt động điều tra đáp ứng yêu*

cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm” trong ngành kiểm sát Hải Phòng (2019).

41. Võ Khánh Vinh (2010), *Quyền con người: tiếp cận đa ngành và liên ngành khoa học xã hội*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
42. Võ Khánh Vinh (2011), *Cơ chế bảo đảm và bảo vệ quyền con người*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
43. Võ Khánh Vinh (2012), *Xã hội học pháp luật những vấn đề cơ bản*, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.
44. Võ Khánh Vinh, (2013), *Bình luận khoa học Bộ luật tố tụng hình sự*, Nxb Tư pháp, Hà Nội.